

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN



Địa chỉ : **1 Tôn Thất Tùng, P. Phạm Ngũ Lão,
Q. 1; TPHCM**

Email : **longthuongxotgp@yahoo.com**

Website : **longchuathuongxot.vn**

Facebook : **facebook.com/thuongxotGP2008**

ĐT: **(028) 38.330.820**

07/2021

Khi tôi (Thánh nữ Faustina) bắt đầu cầu nguyện, bọn quỷ thần tăm tối đều tháo chạy, vừa rít lên giận dữ đe dọa tôi (NK 1797-1798).

(Lưu hành nội bộ)

LÁ THƯ LINH HƯƠNG

LÁ THƯ LINH HƯƠNG THÁNG 7/2021

LM Ernest Nguyễn Văn Hương

Không ai trong chúng ta có thể phủ nhận sự lớn mạnh của Phong trào Lòng Chúa Thương Xót. Dù tại Việt Nam, phong trào Lòng Chúa Thương Xót mang nhiều tên gọi khác nhau tùy theo giáo phận, cũng có khi cách đọc kinh khác nhau, nhưng điều chính yếu vẫn là tôn sùng Lòng Chúa Thương Xót. Vì thế tại Việt Nam, mỗi giáo xứ thường có một hay nhiều nhóm tụ tập nhau hằng ngày để đọc kinh Lòng Chúa Thương Xót.

Tuy nhiên khi đến với Lòng Chúa Thương Xót, người ta có thể có nhiều ý hướng khác nhau. Có người tụ nhau để đọc kinh Lòng Chúa Thương Xót. Tự bản chất, nội dung của kinh giúp chúng ta cầu nguyện cho chính chúng ta, cho ơn cứu rỗi của chúng ta và toàn thế giới. Nội dung của kinh giúp chúng ta thoát ra khỏi sự chật hẹp của ích kỷ nghĩa là thoát ra khỏi việc chỉ lo cho riêng mình, cho bản thân mình. Có người chạy đến Lòng Chúa Thương Xót để xin chữa bệnh, mỗi khi gia đình có người bị bệnh. Có người chạy đến Lòng Chúa Thương Xót sau khi đã chạy đến các phương tiện y tế, các nhà thương, các nơi thờ tự bên Công giáo cũng như các tôn giáo khác, cũng có khi chạy đến bùa ngải, đồng bóng để xin chữa lành bệnh tật... nhưng không kết quả và cuối cùng họ tìm đến Lòng Chúa Thương Xót để mong được chữa lành.

Thế nhưng cũng có người chạy đến Lòng Chúa Thương Xót xin ơn tha tội. Đôi khi có những người đã sống trong tội lỗi, đã làm quá nhiều điều gian ác, đã gây hại cho nhiều người khác, đã sống trong nhiều năm với lương tâm không bình an. Giờ đây chạy đến Lòng Chúa Thương Xót để mong được chữa lành trong tâm hồn, để mong được bình an. Cũng có khi người ta chạy đến Lòng Chúa Thương Xót vì gia đình gặp nhiều trắc trở: vợ chồng con cái không hòa thuận; công việc làm ăn không thuận lợi; việc mua bán nhà cửa không được êm xuôi... Nói chung chúng ta chạy đến Lòng Chúa Thương Xót để mong Chúa Thương Xót chúng ta, thương xót bằng việc chữa lành phần hồn và phần xác. Thương xót con người tội lỗi của chúng ta.





BBT tổng hợp (theo caimon.org)

CHÚA NHẬT XIV THƯỜNG NIÊN, NĂM B

Tiếng nói của những ngôn sứ

Tiếng nói của những ngôn sứ rất lạ thường, vì ngôn sứ không nói tiếng nói của loài người mà là tiếng nói của Thiên Chúa. Loài người thường "lựa lời mà nói cho vừa lòng nhau", còn Thiên Chúa thì nói thẳng sự thật để dạy dỗ hoặc sửa lỗi. Mà "sự thật mất lòng" cho nên tiếng nói của Thiên Chúa nhiều khi chói tai.

Ngôn sứ nói tiếng nói của Thiên Chúa, nên nhiều khi chẳng những không được người ta nghe mà còn bị người ta ghét. Ngôn sứ Êdêkien thay mặt Chúa kêu gọi dân Do Thái hãy sám hối tội lỗi chứ đừng ỷ lại vào sự kiện họ có Đền thờ tại Giêrusalem và cũng đừng nương dựa vào thế lực ngoại bang. Những lời nói này đã khiến dân Do Thái kết ông tội phạm thánh và phản quốc. Và họ đã nhiều lần bách hại ông, ông chỉ thoát chết trong đường tơ kẽ tóc. Gioan Tẩy giả thị bị Hêrôđê chém đầu vì đã dám lên tiếng vạch tội loạn luân

của vua. Rất nhiều ngôn sứ khác cũng không thoát khỏi lao đao lận đận do đã thay mặt Chúa nói lên những "sự thật mất lòng".

Ngày nay có biết bao sự thật ê chề trong xã hội cũng như trong Giáo Hội. Thiên Chúa cần những ngôn sứ can đảm nói lên những điều đó. Nhưng buồn thay, đa số kitô hữu, thậm chí những cán bộ Tin Mừng và những tu sĩ, giáo sĩ đã chọn thái độ giả điếc làm ngơ và ngậm miệng. Chỉ vì muốn được yên thân. Như thế là không thi hành chức năng ngôn sứ của mình.

Ta có thể nói thẳng bằng những lời bộc trực, hoặc khéo léo hơn bằng lời lẽ từ tốn tế nhị, nhưng không bao giờ nên ngậm miệng không nói.

Tiêu chuẩn Chúa chọn người

Khi chọn ai, Chúa theo những tiêu chuẩn rất lạ: không cần học thức cao, không cần tài ba lỗi lạc, không cần khả năng khéo làm việc... Thánh Phaolô đã liệt kê 5 tiêu chuẩn Chúa theo:

- . những cái yếu đuối,
- . những cái ngu dại,
- . những cái hèn mọn,
- . những cái bị khinh thường
- . và những cái hư không.

Có tin mới thấy

Với con mắt định kiến, thiên cận và hẹp hòi, những người đồng hương với Đức Giêsu đã không nhận ra khuôn mặt thật của Người. Họ không tin Người là một tiên tri, lại càng không thể tin Người là Đấng Cứu Thế, và chắc chắn họ chẳng ngờ mình là người đồng hương với Con Thiên Chúa.

Chính lòng ghen tỵ là một trong những nguyên nhân khiến "các tiên tri không được kính trọng ở quê hương mình" (Lc 4, 24). Mc. Kenzie nói: "Người có tình yêu nhìn bằng viễn vọng kính, còn người ghen tỵ nhìn bằng kính hiển vi".

Họ không tin vì họ chỉ nhìn thấy quá khứ rất đổi bình thường của Người.

Họ không tin vì họ chỉ nhìn thấy hiện tại của Người không một chút hào quang.

Họ không tin vì họ chỉ nhìn thấy nơi Người một bác thợ mộc rất mực âm thầm, khiêm tốn.

Chính vì không tin nên họ đã không thấy. Thấy đây là thấy toàn vẹn khuôn mặt của Thiên

Chúa. Thấy đây là thấy Người bằng cái nhìn luôn đổi mới. Thấy đây là thấy với con mắt đức tin. Tác giả thư Do thái viết: "*Đức tin là bảo đảm cho những gì ta hy vọng, là bằng chứng cho những gì ta không thấy*" (Dt 11, 1).

James Woodbridge viết: "*Đức tin là con mắt để nhìn thấy Chúa, là bàn tay để nắm lấy Người, là sức mạnh giúp ta tự hiến cho Người*".

Cho dù Thiên Chúa là Đấng toàn năng, Người có thể làm được mọi sự. Nhưng Người phải bó tay trước sự cứng lòng của con người. Người đã trở nên bất lực trước những kẻ thiếu niềm tin. Và quả thật, "*Người đã không thể làm được phép lạ nào*" tại quê hương mình. Thế mới biết con người có khả năng cản trở Thiên Chúa, con người có toàn quyền từ chối quà tặng của Người.

Nếu Phép lạ là quà tặng của Thiên Chúa, cần được đón nhận với Niềm tin; thì chính Niềm tin là ân huệ của Thiên Chúa chỉ có thể nhận được với lời cầu nguyện. Cần phải cầu nguyện để có Niềm tin. Nhà bác học kiêm triết gia Pascal đã nói: "*Để có niềm tin con người phải quì gối cầu xin*".

CHÚA NHẬT XV THƯỜNG NIÊN, NĂM B

Chúng ta thường nghe nói tới hai chữ "thừa sai": Giáo Hội chúng ta là một Giáo Hội "thừa sai", mỗi tín hữu chúng ta là một "thừa sai". "Thừa sai" là gì? Là được sai đi. Ngày xưa Đức Giêsu đã sai 12 tông đồ đi khắp nơi rao giảng Tin Mừng. Ngày nay Ngài cũng sai chúng ta như thế.

Phó thác trong tay Chúa

Bài Tin Mừng này nói đến tinh thần Phó Thác mà Chúa muốn các Tông đồ phải có trong khi đi truyền giáo. Phó Thác là một nhân đức quan trọng, nhưng nhiều người không hiểu đúng.

. Chẳng hạn một người kia mắc bệnh, không lo chữa trị mà cũng chẳng có biện pháp giữ gìn sức khoẻ gì hết, mà lại nói "Tôi phó thác tất cả cho Chúa". Như thế có phải là phó thác không? Dĩ nhiên là không.

. Hay một người khác không chăm chỉ làm ăn, tiêu xài thì chẳng tính toán cân nhắc, rồi lâm cảnh túng thiếu. Cũng nó: "Xin phó thác tương lai trong tay Chúa". Có phải là phó thác không? Dĩ nhiên cũng là không.

. Xin thêm một thí dụ nữa: làm cha mẹ chẳng lo sửa dạy con cái, để cho chúng hư thân mất nết, rồi bảo "Phó thác cho

Chúa". Có phải là Phó thác không? Cũng không phải.

Nếu những trường hợp kể trên mà là Phó Thác, thì Phó thác chẳng còn phải là một nhân đức nữa, nhưng là một tính xấu: tính lười biếng, thụ động. Đạo Công giáo mà chủ trương Phó thác kiểu đó thì cũng không oan ức gì khi bị người khác chế nhạo là đạo tiêu cực, đạo cản trở sự tiến bộ....

Ngược lại, đứng trước một công việc mà mình lo lắng thái quá, làm như Chúa để một mình mình phải lo, thì cũng không phải là Phó thác. Rồi trong khi lo công việc mà quá cậy dựa vào những phương tiện vật chất, thế tục, không tin tưởng vào ơn Chúa giúp, cũng không phải là Phó thác.

Vậy Phó thác là gì? Trong bài Tin Mừng hôm nay, chúng ta thấy Chúa dạy các tông đồ có tinh thần Phó thác đúng nghĩa: khi các ông ra đi truyền giáo, các ông chỉ cần một số phương tiện vật chất vừa đủ: một cây gậy để chống lại thú dữ dọc đường, một chiếc áo mặc, một đôi dép để đi, thế thôi. Đừng quá lo lắng về vật chất: không cần mang lương thực dự trữ,



không cần thủ cho nhiều tiền trong túi, không cần tới hai áo, không cần mang bị theo để đựng quà biếu của người khác. Về nơi ăn chốn ở cũng thế, miễn sao có chỗ trọ là được, nhà nào cho mình trọ, thì cứ trọ bất kể giàu hay nghèo, đừng chọn lựa nhà này hay nhà khác để có tiện nghi hơn. Nhà nào không cho mình trọ thì mình ra đi không chút lưu luyến. Điều chính yếu quan trọng mà các ông phải cậy dựa vào, đó là quyền năng của Chúa.

Qua đoạn Tin Mừng trên, chúng ta hiểu Phó Thác là đứng trước một công việc, một mặt mình không được lười biếng buông trôi nhưng phải vận dụng hết sức mình để làm cho được; mặt khác không ỷ sức riêng mình mà còn phải cầu nguyện xin Chúa ban ơn giúp sức. Và khi đã cố gắng hết sức mình đồng thời đã tin cậy vào ơn Chúa như thế, sau đó công việc diễn tiến thế nào đi nữa mình cũng không quá lo lắng sợ sệt, vì mình đã Phó thác cho Chúa.

Như thế, đứng trước một vấn đề khó khăn, nếu ta ngã lòng nản chí thì là thiếu Phó thác; nhưng nếu ta quá lo lắng cậy dựa vào khả năng riêng của mình để giải quyết thì cũng là thiếu phó thác.

Chúng ta hãy làm như một đứa bé tập đi: bàn tay nhỏ bé của nó nắm chặt bàn tay Cha nó, đôi chân nhỏ bé của nó can đảm bước đi từng bước từng bước, và lòng nó thì rất an tâm, vì nó biết chắc có Cha nó luôn sẵn sàng nâng đỡ mỗi khi nó xảy chân. Phó thác là như thế.

Chúng ta là công cụ của Chúa

Một ngày mùa đông, một người bộ hành bắt gặp một cậu bé đang ngồi ăn xin ở dạ cầu. Cậu bé vừa lạnh run vừa rất đói. Người bộ hành cảm thấy bất nhẫn nên nói với Chúa:

- Thưa Chúa, sao Chúa không làm gì hết để giúp cậu bé này?

Chúa đáp:

- Ta đã làm rồi chứ.

Người bộ hành rất ngạc nhiên trước câu trả lời ấy nên vặn lại:

- Nhưng dù Chúa có làm gì đi nữa thì xem ra chẳng có hiệu quả gì cả.

- Ta đồng ý.

- Nhân tiện, xin mạo muội hỏi Chúa một câu nữa: Chúa đã làm gì nào?

- Thì Ta đã tạo dựng nên con đó.

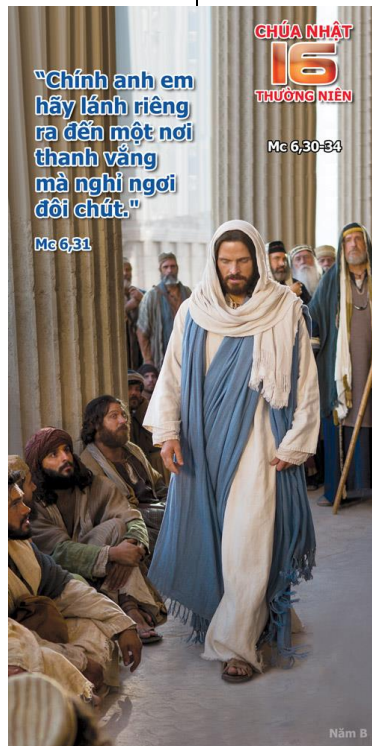
Chúng ta là dụng cụ Chúa dùng để lo cho người khác, và chúng ta có trách nhiệm về hạnh phúc của người khác.

CHÚA NHẬT XVI THƯỜNG NIÊN, NĂM B

Bị quấy rầy

Một người kia đến thăm người bạn của mình làm giáo sư tại một trường đại học lớn. Trong lúc hai người đang trò chuyện với nhau trong văn phòng của vị giáo sư thì những sinh viên thường tới gõ cửa để xin ý kiến về vấn đề này vấn đề nọ. Mỗi lần như thế thì câu chuyện bị gián đoạn vì vị giáo sư phải rời chỗ ngồi đi ra trả lời cho sinh viên. Cuối cùng người bạn hỏi: "Làm sao anh có thể làm việc được nếu công việc cứ bị gián đoạn mãi như thế?". Vị giáo sư đáp: "Ban đầu tôi cũng rất bực bội. Nhưng về sau, tôi chợt ý thức rằng công việc chính của tôi chính là những lúc bị gián đoạn như thế".

Vị giáo sư có thể đóng cửa, không tiếp ai hết, để miệt mài với công việc. Làm thế thì ông có thể được yên tĩnh. Nhưng vì là một con người quảng đại hay giúp đỡ, ông không thể làm thế. Thay vào đó ông coi việc tiếp xúc và giúp đỡ sinh viên là việc chính của mình. Bởi đó, không lạ



gì ông được sinh viên quý mến, và ông là người hạnh phúc nhất và hoàn thành trách nhiệm giáo sư tốt nhất trong trường Đại học.

Vị tha vừa dễ mà cũng vừa khó. Dễ là khi việc phục vụ người khác là do ta tự ý chọn, nhờ đó ta chẳng những không cảm thấy bực bội mà còn thoải mái. Còn khó là khi ta phục vụ mà

miễn cưỡng, thành ra bực bội và khó chịu.

Một hành vi được xét là tốt không do tầm quan trọng của nó, mà do tấm lòng của người làm hành vi đó: sẵn sàng chấp nhận nếp sống bị xáo trộn để giúp đỡ người khác, sẵn sàng tạm gác qua một bên những dự định của mình để phục vụ người khác.

Như ta thấy trong bài Tin Mừng hôm nay, Đức Giêsu rất bận rộn với biết bao công việc, đến nỗi không có giờ để ăn uống. Ngài vừa định cùng các môn đệ đi tới một nơi yên tĩnh để nghỉ ngơi thì dân chúng lại kéo đến. Thấy vậy, "Ngài chạnh

lòng thương và bắt đầu dạy dỗ họ nhiều điều".

Mặc dù biết phục vụ người khác là tốt, nhưng nhiều người chỉ muốn phục vụ một chút thôi, miễn là việc phục vụ đó đừng quá quấy rầy, đừng xáo trộn nếp sống quen thuộc của họ. Nhưng như thế không phải là phục vụ. Đức Giêsu đã phục vụ khi sẵn sàng cho người khác quấy rầy, làm xáo trộn chương trình của Ngài. Cha mẹ chúng ta cũng thế: biết bao lần các ngài đang ngủ giữa đêm phải thức dậy để chăm sóc con cái?

Lắng đọng và bình an

"Các con hãy lui vào nơi vắng vẻ mà nghỉ ngơi một chút" (Mc 6, 31). Sau cuộc hành trình truyền giáo vất vả, các tông đồ phần khởi thuật lại cho Đức Giêsu nghe những thành quả vàng son của mình. Nhưng Người lại quan tâm đến con người hơn công việc. Người muốn các ông hãy dành một chút nghỉ ngơi cho thân xác, một chút lắng đọng cho tâm hồn, để tách mình ra khỏi đám đông, để sống tình thầy trò, tương giao mật thiết với Thầy và với nhau.

Lắm khi chúng ta quên mất "mài rìu", vì cho rằng khối lượng công việc chồng chất, vì

thời buổi kinh tế cạnh tranh, nên không dễ tìm được một chút tĩnh lặng: để thẩm định lại những biến cố, và soát lại công việc đã làm và lắng nghe được tiếng Chúa mời gọi.

Nếu muốn đốn nhiều cây càng phải năng "mài rìu" cho sắc.

Nếu muốn đi thật xa càng phải luôn dừng lại để nghỉ ngơi, lấy sức.

Nếu muốn hoạt động tông đồ hiệu quả, càng phải năng tĩnh dưỡng tâm hồn.

Khi được hỏi bí quyết nào khiến George Washington Carver thành công trong thành tựu khoa học của mình với trên 300 sản phẩm hữu dụng, ông đã trả lời: "Tôi thức dậy lúc 4 giờ sáng, và trong sự yên tĩnh của buổi sớm mai, tôi lắng nghe tiếng Chúa và chương trình của Người xếp đặt cho tôi".

P. Doncocur đã quả quyết: "Không một vĩ nhân nào đã thành công mà không đảm mình trong tĩnh lặng để hồi tâm và cầu nguyện".

Vâng, trong cuộc hành trình về quê Trời, người ta không thể đi hết con đường vừa dài vừa dốc, nếu không dừng lại nghỉ ngơi, lấy sức và định hướng.

CHÚA NHẬT XVII THƯỜNG NIÊN, NĂM B

Phép lạ hóa bánh ra nhiều theo cách tường thuật của Thánh Gioan có một số chi tiết mang ý nghĩa đặc biệt:

- Phép lạ này diễn ra trong thời gian lễ Vượt Qua. Chi tiết này nhằm cho thấy thứ lương thực mà Đức Giêsu ban cho dân chúng trời vượt thứ manna mà dân Do Thái được ăn trong thời gian ở sa mạc.

- Không phải dân chúng xin Đức Giêsu, cũng không phải các môn đệ can thiệp, mà chính Đức Giêsu thấy dân chúng đói và chính Ngài gợi ý tìm thức ăn cho họ.

- Đức Giêsu làm phép lạ này từ phần đóng góp 5 chiếc bánh và hai con cá của một em bé.

- Lương thực được phân phát qua trung gian của các tông đồ.

Phép lạ hóa bánh ra nhiều

Đây là một phép lạ lớn: Đức Giêsu đã làm cho có lương thực cho một số đông người ăn no nê thừa thãi: đàn ông là 5000, nếu

cộng thêm độ 5000 đàn bà và khoảng 2000 trẻ em mà thánh Gioan không kể ra, thì con số lên tới khoảng 12.000. 12.000 người ăn no nê và dư lại 12 thúng đầy. Quả là một phép lạ to lớn.

Nhưng có một điều chúng ta phải lưu ý, đó là Chúa muốn cho phép lạ lớn lao này có sự góp phần của loài người:

. Chúa đã làm phép lạ từ 5 cái bánh và 2 con cá của một em nhỏ.

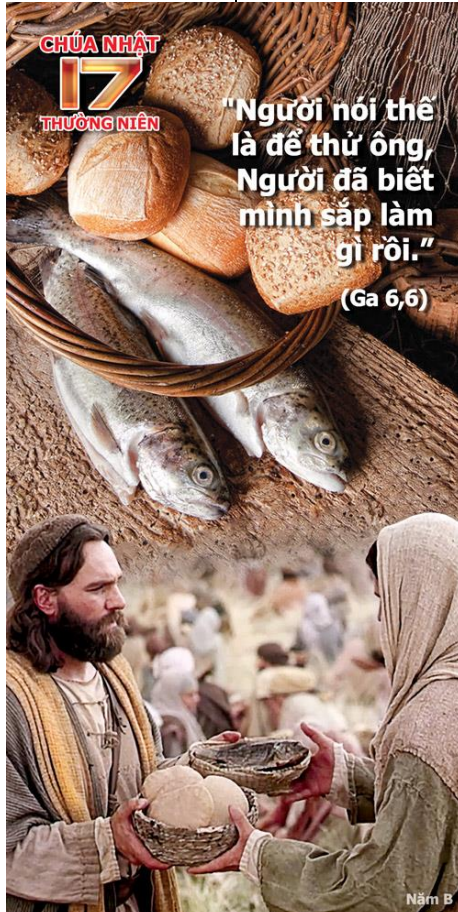
. Khi bánh và cá đã hóa ra nhiều rồi,

Chúa nhờ các tông đồ đi phân phát cho dân chúng.

Dĩ nhiên, với quyền phép vô biên, Chúa có thể một mình làm được phép lạ này, nhưng Chúa đã cố ý dành phần cho con người góp tay hợp tác vào.

Đây là lẽ lối hành xử hầu như thường xuyên của Chúa:

. Phép lạ đầu tiên Chúa làm ở Cana biến nước thành rượu: Chúa cũng nhờ các gia nhân xách nước đổ sẵn vào các lu.



. Các phép lạ khác cũng vậy, Chúa đều đòi người ta hợp tác, hợp tác ít ra cũng bằng một thái độ tin tưởng vào Chúa. Thường trước khi làm một phép lạ, Chúa hỏi "Con có tin không?", và sau khi làm phép lạ, Chúa nói "Đức tin của con đã cứu con".

. Công cuộc lớn lao nhất của Chúa là cứu chuộc loài người. Chúa cũng đòi loài người hợp tác. Cho nên thánh Augustinô nói "Khi tạo dựng con, Chúa không cần hỏi ý con, nhưng khi cứu chuộc con, Chúa cần con phải góp phần vào đó".

Phần Chúa thì mặc dù có quyền phép vô biên, muốn làm gì cho loài người chúng ta cũng được, nhưng Chúa muốn chúng ta góp phần của chúng ta vào. Còn về phần chúng ta thì thường chúng ta quên ý muốn đó của Chúa. Khi chúng ta muốn Chúa giúp chúng ta điều gì, chúng ta thường chỉ biết cầu xin, cầu xin rồi chờ Chúa ban ơn chứ không chịu khó góp phần cố gắng của chúng ta vào. Thậm chí phần hợp tác tối thiểu là tin tưởng trọn vẹn vào Chúa thì ta cũng có khi không tin mấy nữa, có người vừa cầu xin với Chúa vừa chạy tới các thầy bói thầy bùa giúp sức. Có lẽ chính vì thế (nghĩa là vì ta không góp phần và không tin cho đủ) nên nhiều

khi những lời cầu xin của chúng ta đã không đem lại kết quả như ta mong muốn.

Ơn Chúa lúc nào cũng sẵn sàng ban, kể cả phép lạ Chúa cũng sẵn sàng làm. Nhưng biết bao lần chúng ta đã không chịu hưởng nhờ, là vì ta đã không góp phần của ta với ơn Chúa, hoặc ta không tin đủ vào ơn Chúa.

Cụ thể:

. Nếu chúng ta xin Chúa giúp cho gia đình chúng ta được hoà thuận, thì đừng có cầu xin suông, nhưng vừa cầu xin vừa có những cố gắng làm hoà lại với nhau.

. Nếu chúng ta xin Chúa giúp gia đình chúng ta thoát cơn túng thiếu, thì cũng đừng cầu xin suông, nhưng vừa cầu xin vừa cố gắng dẹp bỏ những nguyên nhân gây cảnh túng thiếu ấy như ăn xài hoang phí, rượu chè, cờ bạc... và đồng thời cần cù làm ăn, tiêu xài có suy tính cân nhắc cẩn thận...

. Nếu chúng ta xin Chúa hoán cải tâm hồn của một đứa con hoang đàng, chúng ta cũng đừng cầu xin suông, nhưng vừa cầu xin, vừa tìm cách tách nó khỏi những bạn bè xấu, những môi trường xấu và làm nhiều gương tốt trước mặt nó.

HỌC HỎI LINH ĐẠO**Bài 66****TÌM HIỂU TÔNG CHIẾU
DUNG NHAN LÒNG XÓT THƯƠNG***(Tiếp theo)***Lm. Giuse Tạ Huy Hoàng****Dẫn vào**

Thật đáng nhớ, để khởi đầu *Thông điệp Laudato Si'* (2015),¹ Đức Giáo hoàng Phan-xi-cô đã trích dẫn một lời nguyện tán dương Thiên Chúa của Thánh Phan-xi-cô Át-xi-di: “Chúc tụng Chúa, lạy Thiên Chúa của con...”.² Còn mới đây, trong “Thư gửi các linh mục nhân dịp Lễ Thánh Tâm” (2021), Đức Tổng Giám mục TGP. Sài Gòn-TP. HCM cũng nhắc đến Thánh Phan-xi-cô Át-xi-di trong vai trò chàng hiệp sĩ trẻ, giàu có, nghe được tiếng của Đấng Chụ Đón Đính: “Phan-xi-cô, con hãy đi xây lại nhà của Ta đã đổ nát...”.³

Laudato Si' nhắc đến việc xây dựng, bảo vệ và “Chăm Sóc Ngôi Nhà Chung”.⁴ “Thư gửi các linh mục nhân dịp Lễ Thánh Tâm” nhắc nhở các linh mục hãy nên thánh để góp phần xây dựng “Ngôi Nhà Chung”, ngôi nhà của Chúa (“Xây lại nhà của Ta”).⁵ Vậy phải chăng, trong thời đại của Lòng Chúa Xót Thương hiện nay, chúng ta được mời gọi sống tâm tình xây dựng “Ngôi Nhà Chung” với lý tưởng đức tin:⁶ “Thần khí của Đức Chúa là Chúa Thượng ngự trên

¹ Phan-xi-cô, *Thông điệp “Laudato Si’, mi’ Signore”* (“Chúc tụng Chúa, lạy Thiên Chúa của con”), ban hành tại Rô-ma ngày 24 tháng 5 năm 2015, dịp Đại Lễ Chúa Thánh Thần Hiện Xuống.

² Phan-xi-cô Át-xi-di, *Bài ca vạn vật* trong *Francis of Assisi: Early Documents* (New York: London-Manila, 1999), 113-4.

³ X. Nguyễn Năng, *Thư gửi các linh mục nhân dịp Lễ Thánh Tâm: Linh mục nên thánh* (06-6-2021), số 1.

⁴ Vâng đó chính là “*on care for our common home*”. Theo đó, ta có thể nghĩ về những khả thể: “Chăm sóc con người và gìn giữ môi trường / Từ chuyện học đường đừng để tranh sáng tối / Và chuyện xã hội công bằng cho nhân sinh / Trở về gia đình chăm chút từng cá nhân...” (BHvNB, *Sỏi đá vẫn cần có nhau*, Nxb. Đồng Nai, 2020, T24, số 30).

⁵ X. Nguyễn Năng, *Thư gửi...* (06-6-2021), số 1.

⁶ X. LS, số 16 (APV 16,1).



tôi, vì Đức Chúa đã xúc dầu tấn phong tôi, sai đi loan báo tin mừng cho kẻ nghèo hèn, băng bó những tấm lòng tan nát, công bố lệnh ân xá cho kẻ bị giam cầm, ngày phóng thích cho những tù nhân, công bố một năm hồng ân của Đức Chúa” (Is 61,1-2)?⁷

Misericordiae vultus, số 16,1-4

16. Trong Tin Mừng theo Thánh Lu-ca, chúng ta tìm thấy một yếu tố quan trọng khác giúp chúng ta sống Năm Thánh Lòng Chúa Thương Xót với đức tin. (APV 16,1) Thánh Lu-ca viết rằng Chúa Giê-su, vào ngày Sa-bát, đã trở lại Na-gia-rét, và như thường lệ, Người vào hội đường. (APV 16,2) Người được mời đọc Thánh kinh và đưa ra bình luận. (APV 16,3) Đoạn văn được trích từ Sách Ngôn sứ I-sai-a, có viết rằng: “Thần khí của Đức Chúa là Chúa Thượng ngự trên tôi, vì Đức Chúa đã xúc dầu tấn phong tôi, sai đi loan báo tin mừng cho kẻ nghèo hèn, băng bó những tấm lòng tan nát, công bố lệnh ân xá cho kẻ bị giam cầm, ngày phóng thích cho những tù nhân, công bố một năm hồng ân của Đức Chúa” (Is 61,1-2). (APV 16,4)

Xây dựng, bảo vệ và chăm sóc ngôi nhà chung...

Nghe được tiếng Chúa gọi, Thánh Phan-xi-cô Át-xi-di đã khởi động việc tiến hành tu sửa ngôi nhà thờ (*ecclesia*) nhỏ bé, đổ nát ở nơi đây (nhà thờ Thánh Đa-mi-a-nô). Nhưng rồi theo thời gian, thánh nhân hiểu thêm rằng: “ngôi nhà thờ đổ nát này chỉ là biểu tượng cho tình trạng bi đát của Nhà Chúa là chính Giáo hội (*Ecclesia*) thời bấy giờ: đức tin của Dân Chúa hời hợt không đủ biến đổi cuộc sống, lòng nhiệt thành và lòng mến của hàng giáo sĩ đã nguội lạnh, bên trong Giáo hội thiếu hiệp nhất, bên ngoài thì nhiều lạc giáo xuất hiện...”.⁸ Suy luận tương tự, nhưng theo chiều ngược lại, khi *Laudato Si'* nhắc đến việc xây dựng, bảo vệ và “Chăm Sóc Ngôi Nhà Chung” (ngôi nhà Trái Đất), trong đó có ngôi nhà Giáo hội, chúng ta hãy nhớ đến – trong nỗ lực “Xây lại nhà của Ta” – bài ca tuyệt vời của Thánh Phan-xi-cô Át-xi-di.⁹ Bài ca nhắc đến ngôi

⁷ X. *Ibid.* (APV 16,4).

⁸ Nguyễn Năng, *Thư gửi...* (06-6-2021), số 1.

⁹ X. François d'Assise, *Cantique des créatures*. SC 285, p. 343-5.

nhà chung Trái Đất bằng tên gọi rất thân thương là ngôi nhà “Mẹ Đất”.

Theo đó, việc xây dựng, bảo vệ, và chăm sóc ngôi nhà chung bao gồm không chỉ môi trường sinh thái học mà còn cả tâm lý học, linh đạo học...; không chỉ đại vũ trụ mà còn cả tiểu vũ trụ; không chỉ ngôi nhà chung là Giáo hội hoàn vũ mà còn cả ngôi nhà chung của các cấp giáo hội địa phương. Vậy ta cũng có thể nói trong Tin-Cậy-Mến rằng, tình yêu xót thương (*merciful love*) sẽ là động lực giúp chúng ta xây dựng, bảo vệ, và chăm sóc ngôi nhà chung, ngôi nhà riêng, giúp chúng ta nên thánh... qua việc vững vàng sống đức tin, trung trinh giữ đức cậy, nhiệt thành lan tỏa đức mến... siêng năng đọc, suy gẫm Lời Chúa và đem ra thực hành. Bởi lẽ: “Thần khí của Đức Chúa là Chúa Thượng ngự trên tôi, vì Đức Chúa đã xúc dầu tấn phong tôi, sai đi loan báo tin mừng cho kẻ nghèo hèn, băng bó những tấm lòng tan nát, công bố lệnh ân xá cho kẻ bị giam cầm, ngày phóng thích cho những tù nhân, công bố một năm hồng ân của Đức Chúa” (*Is 61,1-2*)?¹⁰

Đề kết: Chuyện minh họa

Có một vị kỹ sư xây dựng nọ làm việc rất chăm chỉ và hiệu quả. Đến tuổi về hưu, ông được công ty đề nghị giúp xây thêm một căn nhà để làm “kỷ niệm”. Lúc này, ông lại “bất đắc dĩ” nhận lời, và không thềm quan tâm đến hiệu quả của công trình được giao này. Vì không còn hào hứng, ông tiến hành xây dựng ngôi nhà “kỷ niệm” cách thô thiển, nhếch nhác, tuềnh toàng. Ngôi nhà được dựng lên không nền móng chắc chắn. Ông không quan tâm vẻ ngoài đẹp xấu, và chỉ cố làm sao cho xong là thôi. Thật tặc trách! Thế nhưng, trong sự ngỡ ngàng của nhiều người, và xấu hổ tột cùng của bản thân vì đã chỉ làm cho qua lần chiếu lệ đối với công ty, khi vừa hoàn thành công trình xây dựng kém chất lượng này, ông được ông chủ ân cần gọi lại bảo: “Ngôi nhà kỷ niệm này tôi muốn thực hiện để làm quà tặng cho ông đấy”.

Vâng, chớ vội thay lòng đổi dạ, chớ xem thường công việc chung, ngôi nhà chung. Công việc chung được hình thành từ việc riêng của từng người. Ngôi nhà chung, trong trường hợp câu

¹⁰ X. *Ibid.* (APV 16,4).

chuyện này, hoàn toàn có thể trở thành ngôi nhà riêng. Chung và riêng đan xen lẫn nhau theo quy luật “riêng và chung”.

Câu chuyện ngụ ngôn muốn nhấn mạnh rằng: việc xây dựng một ngôi nhà sao cho thật sự vững chắc, đàng hoàng luôn luôn là vấn đề quan trọng. Xây nhà cho mình hay cho ai bất cứ, xây ngôi nhà riêng hay ngôi nhà chung, tất cả đều rất quan trọng. Cũng vậy, xây dựng, bảo vệ, và chăm sóc môi trường là ngôi nhà chung của mọi người – cũng là “ngôi nhà riêng” của từng người – bởi ít ra, trong đó chúng ta sẽ cùng sống với nhau, rồi từng người sẽ sống và tương tác với mọi người. Quy luật “chung và riêng” cũng như “riêng và chung” luôn phải được tôn trọng vì tính tất yếu và cực kỳ quan trọng của sự tương tác, cộng sinh và tồn hữu.

Trong tầm nhìn Giáo hội học, mức độ quan trọng của việc xây dựng, bảo vệ, và chăm sóc ngôi nhà giáo hội địa phương (*local church*), hay ngôi nhà Giáo hội hoàn vũ (*universal Church*) cũng thế! Bắt chước Thánh Phan-xi-cô Át-xi-di, chúng ta hãy “Chúc tụng Chúa, lạy Thiên Chúa của con...”,¹¹ “Chúc tụng Chúa, ôi Thiên Chúa của con, vì người Chị, Mẹ Đất, người nâng đỡ chúng con, điều khiển và sản sinh nhiều loại hoa quả, cỏ cây muôn màu muôn sắc”.¹²

Đồng thời, hiệp thông tâm tình với Thánh Phan-xi-cô Át-xi-di trong vai trò chàng hiệp sĩ trẻ, giàu có, nghe được tiếng của Đấng Chịu Đóng Đinh: “Phan-xi-cô, con hãy đi xây lại nhà của Ta đã đổ nát”,¹³ chúng ta hãy sốt sắng lên đường góp phần xây dựng ngôi nhà chung, ngôi nhà riêng, với ước mơ được nên thánh... trong tinh thần được “sai đi loan báo tin mừng cho kẻ nghèo hèn, băng bó những tấm lòng tan nát, công bố lệnh ân xá cho kẻ bị giam cầm, ngày phóng thích cho những tù nhân, công bố một năm hồng ân của Đức Chúa” (*Is 61,1-2*)?¹⁴

11-6-2021, GTHH

¹¹ Phan-xi-cô Át-xi-di, *Bài ca vịnh vật* trong *Francis of Assisi: Early Documents* (New York: London-Manila, 1999), 113-4.

¹² *LS*, số 1.

¹³ X. Nguyễn Năng, *Thư gửi các linh mục nhân dịp Lễ Thánh Tâm: Linh mục nên thánh* (06-6-2021), số 1.

¹⁴ X. *Ibid.* (APV 16,4).

TIN TỨC – SINH HOẠT

TIN CỘNG ĐOÀN LCTX TGP SÀI GÒN

THÁNH LỄ KÍNH LCTX TRONG THÁNG 7/2021, CỦA TGP SÀI GÒN VÀ CÁC GIÁO HẠT

Kính mời Quý Ông-Bà-Anh-Chị-Em tham dự Thánh Lễ Kính LCTX tại các địa điểm (Nếu không bị ngăn trở bởi đại dịch Covid 19):

TỔNG GIÁO PHÂN:

NHÀ THỜ HUYỆN SỸ Số 1, Tôn Thất Tùng, P. Phạm Ngũ Lão, Q. 1, TP.HCM; Lúc 15h Thứ sáu hằng tuần (Chương trình: 14h00: Tôn Sùng Trái Tim Đức Mẹ, 14g30: Sùng kính Lòng Chúa Thương Xót, 15h00: Thánh Lễ Kính Lòng Chúa Thương Xót).

- Ngày 02/07/2021: Chủ Tế: **LM. Ernest Nguyễn Văn Hưởng**, Tổng Linh hướng CĐ LCTX Tgp Sài Gòn.

- Ngày 09/07/2021: Chủ Tế: **LM. Phêrô Nguyễn Thanh Nhiệm**, SVD.

- Ngày 16/07/2021: Chủ Tế: **LM. Giuse Nguyễn Phát Tài**, Giáo xứ Tân Thông, Gp. Phú Cường.

- Ngày 23/07/2021: Chủ Tế: **Giuse Phạm Chí Lĩnh**, TTMV Tgp Sài Gòn – Tp.HCM.

- Ngày 30/07/2021: Chủ Tế: **LM. Đaminh Trần Dũng**, SSS.

CÁC GIÁO HẠT:

- **HẠT CHÍ HÒA:** Nhà Thờ Khiết Tâm (28, đường Long Hưng, P.7, Q. Tân Bình) lúc 17g00, ngày 06/07/2021 (thứ ba đầu tháng). Chủ tế: **LM. Phêrô Nguyễn Văn Giáo**, chánh xứ Gx Khiết Tâm, Linh hướng CĐ LCTX hạt Chí Hòa.

- **HẠT HÓC MÔN:** Nhà Thờ Bùi Môn (4/2, Ấp Tân Tiến, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn) lúc 15g00, ngày 03/07/2021 Chủ Tế: **LM Phêrô Nguyễn Ngọc Vượng**, Linh hướng CĐ LCTX hạt Hóc Môn.

- **HẠT SÀI GÒN CHỢ QUÁN:** Nhà Thờ Chợ Quán (120, Trần Bình Trọng, P.2, Q.5) lúc 15g00, ngày 28/07/2021. Chủ Tế: **LM. Gabriel Trịnh Công Chánh**, Chánh xứ Chợ Quán, Linh hướng CĐ LCTX hạt SG-CQ.

- **HẠT TÂN ĐỊNH:** Nhà Thờ Thánh Phaolô 3 (262/14, Lê Văn Sỹ, quận 3) lúc 17g, ngày 01/07/2021 (Thứ năm đầu tháng). Chủ

tế: **LM. Michael Phạm Trường Trinh**, Linh hướng CĐ LCTX hạt Tân Định.

- **HẠT TÂN SƠN NHÌ:** Nhà thờ Tân Hương (162 Tân Hương, P. Tân Quý, Q. Tân Phú) lúc 15g00, ngày 06/07/2021 (thứ ba đầu tháng). Chủ tế: **LM. Đa Minh Vũ Ngọc Thủ**, Linh hướng CĐLCTX hạt Tân Sơn Nhì.

- **HẠT THỦ ĐỨC:** Nhà Thờ Thánh Nguyễn Duy Khang (32, đường 25, Kp 1, P.Linh Đông, Q.Thủ Đức) lúc 15g00, ngày 11/07/2021, Chủ Tế: **LM. Phêrô Lê Hoàng Chương**, Chánh xứ Giáo xứ Thánh Nguyễn Duy Khang, Linh hướng CĐLCTX hạt Thủ Đức

- **HẠT XÓM MỚI:** Nhà Thờ An Nhơn (153, đường Lê Hoàng Phái, P.17, Q. Gò Vấp) lúc 15g30, ngày 01/07/2021 (thứ năm ĐT). Chủ Tế: **LM. Vinh Sơn Nguyễn Thế Thủ**, Chánh xứ Gx An Nhơn.

Trước Thánh Lễ, có giờ Cầu nguyện Tôn Sùng Lòng Chúa Thương Xót.

DANH SÁCH ÂN NHÂN THÁNG 5/2021

DANH SÁCH XIN BẰNG ÂN NHÂN CĐ LCTX TGP SÀI GÒN:

HẠT XÓM MỚI:

1. Lh. Gioan B. Đình Văn Lương, Giáo xứ Tử Đình.
2. Phêrô Nguyễn Văn Vi, Giáo xứ Tử Đình.
3. Anna Ngô Thị Trâm, Giáo xứ Tử Đình.
4. Phêrô Nguyễn Viết Thanh, Giáo xứ Tử Đình.
5. Phêrô Nguyễn Trọng Đức, Giáo xứ Tử Đình.
6. Phanxicô Phạm Văn Hóa, Giáo xứ Tử Đình.
7. Phanxicô Phạm Gia Hưng, Giáo xứ Tử Đình.
8. Phanxicô Phạm Gia Huy, Giáo xứ Tử Đình.
9. Anna Nguyễn Thị Ngọc Thu, Giáo xứ Tử Đình.
10. Lh. Giuse Trần Hồng Ân, Giáo xứ Tử Đình.

ÂN NHÂN ĐÓNG GÓP QUỸ PHÁT TRIỂN CĐ LCTX TGP SG:

1. Antôn Lê Tuấn Tấn, BCH CĐ LCTX hạt Xóm Mới: 1.000.000đ.

Cha Tổng Linh hướng và Ban Chấp hành CĐ Lòng Chúa Thương Xót Tgp Sài Gòn, chân thành cảm ơn Quý Ân nhân. Nguyện xin Thiên Chúa, Đấng Từ Bi – Thương Xót bù đắp xứng đáng cho lòng quảng đại của Quý Vị.



TIN HIỆP HỘI LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT GIÁO PHẬN XUÂN LỘC (*Xin xem hình ở trang bìa*).

I- THÁNH LỄ HÀNH HƯƠNG KÍNH LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT THÁNG 06 NĂM 2021.

Tháng 6 là tháng kính Thánh Tâm Chúa Giêsu. Kính Thánh Tâm Chúa là kính nhớ Tình Thương vô biên của Chúa đối với chúng ta. Vì yêu thương loài người tội lỗi khôn cùng, Chúa Giêsu đã chịu lưỡi đòng đâm thâu trái tim, để cho nước và máu chảy ra, trở nên Bí tích cứu độ nhân loại. Ảnh Chúa Thương Xót mà Chúa Giêsu truyền cho Thánh nữ Faustina diễn tả hai luồng nước và máu phát xuất từ Trái Tim bị đâm thâu của Chúa để tuôn tràn Lòng Thương Xót xuống cho nhân loại. Nên Lễ Thánh Tâm Chúa Giêsu mang ý nghĩa rất quan trọng cho những người sùng kính Lòng Thương Xót của Chúa.

Theo chương trình dự định sẽ có Thánh lễ kính Thánh Tâm Chúa Giêsu được tổ chức vào Thứ Sáu đầu tháng 04-06-2021 tại giáo xứ Suối Cát, do hạt Hòa Thanh phụ trách. Nhưng hỡi ôi! Tất cả đều đình chỉ vì đại dịch Covid. Ngày 30-05-2021, trước nguy cơ mới của đại dịch Covid-19, Tòa Giám Mục Xuân Lộc ra thông báo tạm ngưng Thánh lễ và các sinh hoạt mục vụ có quy tụ cộng đoàn. Tất cả mọi sinh hoạt tôn giáo đều tạm ngưng chờ cơn dịch qua đi.

Hiện tại sinh hoạt của HHLCTX chỉ còn giờ kính Lòng Chúa Thương Xót tại giáo xứ Suối Cát lúc 15g (03g chiều) mỗi ngày. Việc này được Đức Giám Mục giáo phận ban phép trực tuyến và khuyến khích thực hiện để không ngừng dâng lên Chúa lời kính thống thiết van nài Lòng Chúa Thương Xót đủ thương nhân loại đang rên xiết vì đại dịch, để người gần kẻ xa, tuy không tụ họp được vẫn được hiệp thông trong lời xin tha thiết: "*Vì cuộc khổ nạn đau thương của Chúa Giêsu Kitô, xin Cha thương xót chúng con và toàn thế giới*".

Ban Phục Vụ Hiệp Hội Lòng Chúa Thương Xót kết hợp với Ban Truyền Thông giáo xứ Suối Cát vẫn đều đặn thực hiện chương trình trực tuyến này hàng ngày suốt từ tháng 12/2020 đến nay. Trong giờ kính có kết hợp Tuần Cửu Nhật để cầu đặc biệt cho các đối tượng của Lòng Thương Xót theo như mặc khải của Chúa Giêsu cho

thánh nữ Faustina. Ngoài ra, Ban Tổ Chức cũng nhận cầu nguyện cho những ý xin gửi tới qua các hình thức liên lạc. Kính mong những ai có lòng sùng kính Lòng Chúa Thương Xót cùng tham dự trực tuyến và hiệp thông trong giờ cầu nguyện.

II- CHƯƠNG TRÌNH THÁNH LỄ HÀNH HƯƠNG KÍNH LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT THÁNG 07 NĂM 2021 (nếu không ngăn trở vì dịch Covid)

Chương trình Thứ Sáu 02-7-2021 tại giáo xứ Suối Cát.

- Lễ kính Thánh Tôma, tông đồ (lễ phục Đỏ)
- Ý cầu nguyện: Xin cho những người Trẻ đang khủng hoảng niềm tin được ơn chữa lành và tin vào Lòng Chúa Xót Thương theo gương Thánh Tôma tông đồ.
- Phụ trách: Giáo hạt Hồ Nai.

Chương trình tổng quát (ban chiều):

14g00' – 14g30': Đón tiếp

14g30' – 15g30': Lần hạt Mân Côi

Lần chuỗi Thương Xót

15g30' – 16g00': Giải lao

16g00' – 17g30': Thánh lễ (Đức Cha chủ sự)

- Kết thúc.

Nếu không ngăn trở vì đại dịch, xin kính mời các hội viên cùng cộng đoàn sắp xếp tham dự chương trình đại lễ nêu trên.,.

Lm Giuse Trần Phú Sơn
Đặc trách HHLCTX- Gp XL

DIỄN ĐÀN

SỐNG LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT TRONG MÙA ĐẠI DỊCH

Linh mục Vinh Sơn Trần Đình Hòa

Phụ trách Giáo xứ Tân Châu, GP Bà Rịa

Trong cuộc sống lữ hành đức tin, chúng ta luôn xác tín và tuyên xưng mạnh mẽ rằng: Thiên Chúa là Đấng giàu lòng xót thương.

Tuy nhiên, nhiều khi đối diện với sự dữ, trước những điều xảy đến không được như ý, đặc biệt trong mùa đại dịch Covid 19, nhiều người tỏ ra nghi ngờ lòng thương xót của Thiên Chúa. Câu hỏi của họ thường đặt ra là: tại sao Thiên Chúa quyền phép và nhân từ vô cùng lại để cho cơn đại dịch hoành hành khắp thế giới này, làm cho nhiều người phải đau khổ lớn lao, bao người bệnh phải chịu đau đớn thể xác khôn xiết? Để trả lời câu hỏi ấy, chúng ta cùng nép mình vào lòng thương xót vô biên của Thiên Chúa.

1. Thiên Chúa giàu lòng thương xót, Ngài đang yêu thương mỗi người chúng ta.

Thiên Chúa đã yêu thương chúng ta qua công trình tạo dựng. Thiên Chúa đã tạo dựng vũ trụ này cách tốt đẹp và đang hướng chúng đến sự trọn hảo tối hậu do kế hoạch yêu thương của Thiên Chúa mà Ngài đã định sẵn. Dù vạn vật có chuyển dời, dù sông kia có cạn, núi cao có mòn, tất cả đều diễn ra trong sự quan phòng và tình yêu của Thiên Chúa. Ngài không làm gì khác, ngoài những hoạt động thi thố tình yêu bởi vì Ngài chính là Thiên Chúa tình yêu (x. 1Ga 4, 8).

Để cùng cộng tác vào hoạt động yêu thương của Thiên Chúa, Ngài đã dựng nên con người giống hình ảnh Ngài. Vì được dựng nên giống hình ảnh Thiên Chúa nên con người có khả năng yêu thương nhau. Tình yêu của con người được phản chiếu khi quy hướng đời mình về Thiên Chúa, sống yêu thương tha nhân và cộng tác với Thiên Chúa trong trách nhiệm làm chủ trái đất và thống trị nó (x. St 1, 26-28) theo ý của Thiên Chúa. Bởi tình yêu luôn có tha tính, Thiên Chúa không dựng nên con người cách đơn độc. Trái lại, Ngài đã dựng nên con người có nam có nữ (x. St 1, 27). Con người

được Thiên Chúa mời gọi phản chiếu cách chân thực tình yêu của Thiên Chúa nơi đời sống của mình. Tuy nhiên, Nguyên Tổ đã bất tuân Thiên Chúa. Ngay sau khi Nguyên tổ phạm tội, kế hoạch yêu thương của Thiên Chúa tưởng như bị gián đoạn. Nhưng không, Thiên Chúa đã dự trù tất cả những tình huống xấu nhất. Con người có làm gì đi nữa thì cũng không thể vượt qua khỏi tình yêu và sự khôn ngoan nhiệm mầu của Thiên Chúa. Sự khôn ngoan của Thiên Chúa ai dò cho thấu. Như trời cao hơn đất bao nhiêu thì tư tưởng của Thiên Chúa cũng cao hơn tư tưởng con người dường ấy (x Is 55, 9).

Mặt khác, tình yêu của Thiên Chúa lớn lao hơn tất cả tội lỗi của nhân loại. Lòng thương xót của Thiên Chúa rộng lớn như đại dương bao la ủ ấp muôn tâm hồn tội lỗi. Hãy ý thức rằng, trước tình yêu Thiên Chúa, tội của chúng ta dầu có đỏ như son, cũng ra trắng như tuyết, có thắm tựa vải điều, cũng ra trắng như bông (xIs 1, 18). Vì vậy, ngay sau khi Nguyên Tổ phạm tội, Thiên Chúa tiếp tục mở ra kế hoạch yêu thương theo một cấp độ mới. Đó là Thiên Chúa sẽ thiết lập một dòng dõi mới được sinh ra không theo huyết nhục nhưng theo đức tin. Dòng ấy sẽ chiến thắng sự dữ khi đánh vào đầu satan (x. St 3, 15).

Quả thật, lời hứa của Thiên Chúa đã được thực hiện. Tới hồi viên mãn, Thiên Chúa đã sai Con mình tới, sinh làm con một người phụ nữ, và sống dưới lề luật (x. Gl 4, 4). Ngôi Hai Thiên Chúa Nhập thể là mầu nhiệm của sự kết hợp tuyệt vời giữa bản tính Thiên Chúa và bản tính nhân loại trong ngôi vị duy nhất của Ngôi Lời. Chấp nhận làm người trong hoàn cảnh khó khăn, Ngôi Hai Thiên Chúa chấp nhận liên đới với con người tội lỗi, khốn khổ và nghèo hèn. Người đã nên giống chúng ta về mọi phương diện ngoại trừ tội lỗi (x. Dt 4, 15). Người đã chấp nhận lợi ngược dòng để đưa con người trở về quỹ đạo yêu thương. Người đã lấy yêu thương để xóa tan hận thù, lấy quyền năng Thiên Chúa để thi thố tình yêu, lấy uy quyền Thiên Chúa để phục vụ con người như một đầy tớ chuyên cần và trung tín. Người đã làm một cuộc cách mạng vĩ đại và làm một cuộc trao đổi ngoạn mục. *"Tội lỗi của chúng ta, chính Người đã mang vào thân thể mà đưa lên cây thập giá, để một khi đã chết đối với tội, chúng ta sống cuộc đời công chính. Vì Người phải mang những vết thương mà anh em đã được chữa lành"* (Pr 2, 24).

2. Sống lòng Chúa thương xót trong mùa đại dịch.

Trước một hoàn cảnh bất lợi như đại dịch Covid hôm nay, chúng ta tưởng chừng như Chúa ngừng yêu thương con người. Nhưng không, tình thương Chúa vẫn phủ bóng trên mọi người chúng ta. Hãy nhớ rằng, Chúa Giêsu đã bước vào trần gian có nhiều gian nan này giống như chúng ta mọi ngày, ngoại trừ tội lỗi (x. Dt 4, 15). Người đã dùng tình yêu để hóa giải hận thù, lấy sự khiêm nhường để đáp bù sự kiêu căng của nhân loại, lấy sự chân thật xóa tan bóng tối gian tà, lấy hiến tế thập giá để mang lại ơn cứu độ cho con người. Người đã đến thế gian trong hoàn cảnh bất lợi và đã dùng hết sức mình để biến tất cả bất lợi thành chiến thắng vẻ vang trước thế lực của ác thần.

Mỗi chúng được hiện diện trên trần gian này do tình yêu của Thiên Chúa. Dù chúng ta được sinh ra trong một gia đình nghèo, hay trong một gia đình quyền quý, dù thân xác chúng ta có bình thường hay tật nguyền như Nick James Vujicic, chúng ta cũng được Chúa trân quý. Dù chúng ta có khỏe mạnh hay trong cảnh bệnh hoạn, chúng ta cũng là đối tượng yêu thương của Thiên Chúa.

Cách riêng, với người Công giáo, đặc biệt là những người sống theo linh đạo lòng Chúa thương xót, chúng ta được mời gọi là muối mặn tình yêu để ướp đời ghen ghét và được mời gọi là ánh sáng chân thật để chiếu toả trần gian gian dối (x. Mt 5, 13-15). Hãy nhớ rằng, Chúa Giêsu đã không xin Chúa Cha cất chúng ta ra khỏi thế gian (x. Ga 17, 15). Nơi thế gian đây, chúng ta phải đối diện với biết bao nhiêu sự dữ, biết bao nhiêu thử thách nhưng Chúa mời gọi chúng ta vẫn trung kiên sống đạo. Hãy nhớ lại Lời Chúa nói với mỗi người chúng ta rằng: *"Trong thế gian, anh em sẽ phải gian nan khốn khó. Nhưng can đảm lên! Thầy đã thắng thế gian"* (Ga 16, 33).

Chúng kiến những cái chết cô đơn trong đại dịch, trước nỗi bất lực của giới y khoa, chúng ta càng thêm ý thức rằng, cuộc sống con người thật mong manh và nhỏ bé, niềm hy vọng của con người không chỉ là mong qua khỏi cơn đại dịch này, bởi lẽ, nếu có qua cơn hoạn nạn này, chúng ta cũng phải đối diện với cái chết. Vì thế, điều tích cực hơn là chúng ta hãy chủ động sống tốt đẹp giây phút hiện tại. Sự sống và sức khỏe của giây phút hiện tại quý giá hơn nhiều tài sản chúng ta đang sở hữu. Xin hãy ca tụng Chúa mỗi sớm



khi thức dậy và hãy hành động yêu thương tha nhân nhiều bao nhiêu khi có thể.

Trong cơn đại dịch, chúng ta không thường xuyên tham dự phụng vụ cách tập trung. Đây tưởng chừng như một thiệt thòi to lớn cho nhiều người. Tuy nhiên, nhiều khi Chúa dùng chính cơn đại dịch này để nhắc cho mỗi người biết rằng, cuộc sống con người không chỉ hướng đến những giá trị chóng qua ở trần thế này, nhưng còn cần phải chú trọng đến phần rỗi linh hồn. Thú vị thay được tạ ơn Chúa, được mừng hát danh Ngài, lạy Đấng Tối Cao (Tv 92, 2). Qua cơn đại dịch này, chúng ta tham dự phụng vụ Chúa nhật không còn đặt vấn đề ngắn hay dài, tham dự để giữ luật hay để tránh mắc tội trọng nhưng là để gặp gỡ chính Chúa Giêsu là Đấng đang yêu thương tôi, đang dạy dỗ tôi bằng Lời hằng sống của Người và hiến mình trở nên của ăn thiêng liêng để cho tôi thông phần vào sự sống thần linh của Người. Lạy Chúa, hạnh phúc thay kẻ được Ngài giáo huấn, được Ngài lấy luật mà dạy dỗ bảo ban (Tv 32, 12).

Cuối cùng, trong cơn đại dịch này, chúng ta chứng kiến nhiều mảnh đời khốn khổ. Họ đang phải kiếm ăn từng bữa khi phải sống cảnh cách ly xã hội. Họ là những Lagiarô nghèo khó thời đại mới. Họ đang chực ăn trước cổng những nhà có điều kiện hơn để mong ăn chút bánh vụn cho qua bữa. Xin hãy chung tay góp phần nhỏ của mình để cho họ thoát khỏi cơn đói. Hãy nhớ rằng, mỗi lần chúng ta làm như thế cho một trong những anh em bé nhỏ nhất của Chúa, là chúng ta đã làm cho chính Chúa vậy (x. Mt 25, 40) và chúng ta có quyền hy vọng đón nhận lòng thương xót của Chúa đã dành sẵn cho những người được Thiên Chúa chúc.

Ý CẦU NGUYỆN CỦA ĐỨC THÁNH CHA PHANXICÔ

Tháng 6/2021

CẦU CHO TÌNH BẰNG HỮU XÃ HỘI

Trong các cuộc xung đột về xã hội, kinh tế và chính trị, xin cho chúng ta trở nên những người can đảm kiến tạo sự đối thoại và tình bằng hữu trong xã hội.

THÁNH GIUSE, NGƯỜI CHA DỊU DÀNG

Lm. An-tôn Nguyễn Văn Độ

Đức tính dịu dàng của Thánh Giuse là điểm thứ hai Đức Thánh Cha đề cập đến, ngài viết: Thánh Giuse là người cha dịu dàng, nơi ngài, "*Chúa Giêsu nhìn thấy sự dịu dàng của Thiên Chúa*" (x. Patris Corde, số 2).

Nói đến sự dịu dàng, thường ta nghĩ ngay đến người mẹ cả trong văn chương cũng như trong đời sống, người cha thường cứng cỏi. Nói như vậy không có nghĩa là tình phụ tử giữa Thánh Giuse và Chúa Giêsu không bao la, trù mẫn.

Nếu Đức Maria là người chăm sóc Chúa Giêsu, sớm khuya lo lắng cho con từ bữa ăn giấc ngủ với sự dễ thương của tình người mẹ, thì Thánh Giuse với tầm nhìn cao và mạnh mẽ hơn, là trụ cột gia đình, bảo vệ vợ con, vất vả mưu sinh, phải dịu dàng lắm mới nuôi được Con Đức Chúa Trời, gìn giữ Đức Nữ Đồng Trinh, là cột trụ cho gia đình được vững và là người dạy dỗ. Thánh Giuse cũng đã làm với Chúa Giêsu: "*Ngài dạy bước đi, cầm lấy tay; đối xử như một người cha nâng đứa trẻ lên tận má mình, cúi xuống và cho ăn*" (x. Hs 11, 3-4).

Tuổi thơ của Chúa Giêsu được Thánh Giuse bông ẵm, áp má, nụ hôn, xoa đầu cách dịu dàng trù mẫn, tay Chúa Giêsu lúc 12 tuổi trong tay Thánh Giuse dặt lên Đền thờ dự lễ. Chắc hẳn Thánh Giuse là người cha dịu dàng, mềm lòng và quan tâm lắm mới có thể yếm Hài Nhi Giêsu như thế. Sự dịu dàng của Thánh Giuse đã ảnh hưởng trên cách sống và hành xử của Chúa Giêsu. Điều này không có sai, khi Đức Thánh Cha viết: "*Trong những năm sống ẩn dật ở Nadarét, Chúa Giêsu đã học ở trường học của thánh Giuse...*" (x. Patris Corde, số 3).

Tin mừng cho chúng ta thấy Chúa Giêsu là bậc thầy của người có lòng dịu dàng. Vì có lòng dịu dàng thì Chúa Giêsu mới bảo các tông đồ hãy để các trẻ nhỏ đến với Chúa, để Người chạm đến chúng, vuốt ve chúng và trò chuyện với chúng (x. Mc 10, 13-16). Có lòng dịu dàng trù mẫn, Chúa Giêsu mới tiếp xúc gần gũi và chữa lành người mù, người câm điếc, người què quặt, người bị quỷ

ám và người tội lỗi. Câu chuyện người phụ nữ ngoại tình bị ném đá là một minh chứng cho ta thấy Chúa Giêsu là một người có lòng dịu dàng trù mẫn. Chúa đã không lên án, kết án và nóng giận với người phụ nữ ấy. Ngài đến gần, mỉm cười và tha thứ tất cả những lỗi tội của người phụ nữ.

Sự dịu dàng là cách tốt nhất để chạm vào sự yếu đuối bên trong chúng ta. Chỉ tay và phán xét người khác thường là dấu hiệu của việc không thể chấp nhận sự yếu đuối, sự mong manh của bản thân chúng ta. Chỉ có tình yêu dịu dàng mới cứu chúng ta thoát khỏi cạm bẫy của kẻ tố cáo (x. Kh 12, 10).

Thời nào cũng vậy, vẫn có những người cha không hoàn hảo. Những người cha đánh đập chính những đứa con của mình. Vì họ bất lực trong cuộc sống, nên đánh đập chính con để giải sầu. Cũng có những người cha nghiện ngập, chỉ biết rượu chè, cờ bạc, hút chích, chẳng quan tâm gì đến con cái, chỉ biết có bản thân mình. Và những đứa trẻ, thật bất hạnh khi sống cùng những người cha như vậy.

Chúng ta không phủ nhận gánh nặng của người cha, người trụ cột trong gia đình là rất lớn. Cho nên, tất cả những công việc mà người cha phải gánh vác thật là nhiều, khiến cho người cha dễ nổi nóng, nghiêm khắc, hay khó tính. Nhiều người cha mang trong mình nhiều nỗi ưu tư, trăn trở về cuộc sống. Làm sao có thể chăm sóc, nuôi dưỡng con cái cho thật tốt. Đức Thánh Cha mời gọi chúng ta đến với Thánh Giuse để học nơi Ngài sự dịu dàng.

Thánh Giuse dạy chúng ta rằng đức tin vào Thiên Chúa cũng là tin rằng Ngài có thể hành động cả khi chúng ta sợ hãi, mỏng manh và yếu đuối. Ngài cũng dạy chúng ta rằng giữa những thử thách của cuộc đời, chúng ta đừng bao giờ sợ để Chúa dẫn lối cho chúng ta. Đôi khi, chúng ta muốn kiểm soát mọi sự, nhưng Thiên Chúa luôn nhìn thấy bức tranh toàn cảnh hơn (Patris Corde, số 2).

Tình thương được diễn tả bằng nhiều cách. Dịu dàng sẽ làm cho động lực yêu thương đạt hiệu năng giáo dục cao. Có những người bề ngoài nóng nảy nhưng cũng chỉ vì thương. Nhấn mạnh đến "dịu dàng" là chúng ta muốn nhắm đến không chỉ tình yêu thương, mà còn phải để ý đến cách ứng xử dịu dàng, dễ mẫn, dễ gần nữa.

Kính xin Thánh Giuse, người cha dịu dàng trợ giúp chúng ta.

NGÀY QUỐC TẾ ÔNG BÀ VÀ NGƯỜI CAO TUỔI

Phan-Xa-Minh

Chúa nhật 31/01/2021, tại buổi đọc Kinh Truyền Tin, Đức Thánh Cha đã loan báo rằng ngài quyết định thiết lập Ngày Quốc tế Ông bà và Người cao tuổi. Đó là **Chúa Nhật thứ Tư của tháng Bảy, gần với ngày lễ Thánh GioaKim và Anna**. Sau Kinh Truyền Tin, Đức Thánh Cha đề cập đến ngày 02/02 - Lễ Đức Mẹ Dâng Chúa



trong Đền Thánh. Ngài nói: *"Khi ông Siméon và bà Anna, cả hai đều đã cao niên, được Chúa Thánh Thần soi sáng, đã nhận ra Chúa Giêsu là Đấng Mêsia. Ngày nay, Chúa Thánh Thần vẫn gợi lên những suy nghĩ và lời nói*

khôn ngoan nơi những người cao niên: lời nói của họ rất quý giá vì đó là những bài ca tụng Thiên Chúa và gìn giữ cội nguồn của các dân tộc. Họ nhắc nhở chúng ta rằng tuổi già là một hồng ân và ông bà là mắt xích kết nối các thế hệ khác nhau, để truyền kinh nghiệm sống và đức tin cho những người trẻ. Ông bà thường bị lãng quên và chúng ta quên đi sự phong phú của việc gìn giữ cội nguồn và sự truyền lại này. Và vì điều này, tôi quyết định thiết lập Ngày Quốc tế Ông bà và Người cao tuổi, hàng năm sẽ được cử hành trong toàn Giáo hội vào Chúa Nhật thứ Tư của tháng Bảy, gần với ngày lễ Thánh GioaKim và Anna, ông bà của Chúa Giêsu. Điều quan trọng là ông bà gặp gỡ con cháu và con cháu gặp gỡ ông bà, bởi vì - như ngôn sứ Giôen nói - trước con cháu, ông bà sẽ mơ, và những người trẻ, lấy sức mạnh từ ông bà, sẽ tiến lên, nói lời ngôn sứ".

1. Người già giữa đời:

Người cao tuổi (già), bắt đầu từ ông bà cha mẹ của từng người trong chúng ta, là cội nguồn sự sống của chính chúng ta, với kho tàng tình yêu thương ấp ủ và sự khôn ngoan đức độ mà các ngài truyền lại cho chúng ta. Dòng sông các giá trị thiêng liêng, luân lý, đạo đức này vẫn liên tục chảy từ con tim của các ngài vào cuộc

sống của từng người trong chúng ta, cho dù chúng ta có ý thức được, có nhận ra và có trân quý hay không. Dòng chảy yêu thương đem theo các giá trị nhân bản, luân lý đạo đức và tinh thần, thiêng liêng, siêu việt ấy vẫn tiếp tục tuôn trào, cả khi chúng ta chối từ và không muốn tiếp nhận.

"*Tre già măng mọc*", cuộc sống con người, cuộc sống gia đình, cuộc sống xã hội sở dĩ có thể tiếp tục chính là vì có dòng chảy hữu hình và vô hình ấy của tình yêu thương, của sự khôn ngoan của ông bà cha mẹ, của các thế hệ đi trước. Như cuộc sống của một cái cây, những lá uá vàng rụng xuống, rời cành, nhường chỗ cho lớp lá xanh tiếp nối, nhưng chúng vẫn tiếp tục sinh ích lợi, và có lẽ còn ích lợi hơn, vì chúng trở thành phân bón cho cây tiếp tục ra lá, đơm nụ, nở hoa và cho quả.

Chỉ một hình ảnh đó thôi cũng đủ minh chứng cho thấy ông bà cha mẹ chúng ta, những người già trong gia đình và xã hội vẫn vô cùng quý báu và ích lợi cho chúng ta. Đó là chưa kể tới các lời khuyên nhủ cụ thể, phát xuất từ kinh nghiệm sống và sự khôn ngoan của các ngài, cũng như những lời cầu nguyện các ngài dành cho con cháu và các thế hệ đến sau. Nếu hiểu biết quan niệm của vật lý lượng tử coi năng lực là nền tảng cuộc sống, chúng ta có thể khẳng định rằng các làn sóng của tình yêu thương và tất cả mọi tâm tình, giá trị và kinh nghiệm khôn ngoan của ông bà cha mẹ và người già là năng lực giúp củng cố và dưỡng nuôi cuộc sống của từng người trong chúng ta. Nhưng rất tiếc thường khi chúng ta không hiểu được sự thật tuyệt diệu này, nên gạt bỏ khỏi cuộc sống nguồn năng lượng mệnh mông ấy là lớp người già trong xã hội.

2. Người Già sống đời tận hiến:

Không chỉ những người già sống giữa đời, bên cạnh chúng ta còn có các vị dâng hiến đời mình phục vụ Thiên Chúa, Giáo hội và mọi người. Là các bậc sống đời tu: Linh mục, Tu sĩ nam nữ, những vị sống đời sống độc thân thuộc các tu hội đời.

2.1 - Với các Linh mục, các Thầy:

Sau quãng thời gian dài phục vụ, dẫn thân, các bậc tu trì bước tới tuổi hưu như một điều tự nhiên. Tuy vậy, một ngày của tuổi già sau một đời tận hiến vẫn có những điểm "đặc biệt"... Cả đời đã chuyên

chăm phục vụ, sống vì tha nhân, nay như chiếc lá sắp lìa cành, các cụ đành nương nhờ, cậy trông vào tình thương của anh chị em trong cộng đoàn cũ. Đặt chân vào nhà hưu, các cụ đều hiểu rằng cuộc đời nhân thế ngày một ngắn đi. Thời khắc về với Chúa đã gần ngay bên. Ý thức rõ điều này, các cụ không lo âu, sợ hãi, trái lại đức tin thêm vững vàng phó thác và an nhiên sống trọn vẹn tuổi già qua những niềm vui nhỏ bé.

Các cụ về hưu, một số các công việc chân tay còn có thể làm cho vui, các cụ mắt còn tỏ vẫn say sưa đọc sách báo. Có lẽ vì tuổi già không thích ồn ào, náo nhiệt nữa, mà cần sự yên tĩnh để tịnh tâm, chiêm niệm, gặp nhau thì thăm hỏi thăm, trao đổi thông tin từ tivi, sách báo. Có khi chỉ là cái gật đầu rồi mỉm cười vì hầu hết đều bị lãng tai. Lặng lẽ, đều đều như vậy, những bóng hình dù đã liêu xiêu vẫn vui sống, lạc quan từng ngày.

Nơi các cha, các thầy nghỉ dưỡng tại các nhà hưu, trong ngày, bên cạnh giờ dâng lễ, viếng Chúa, cầu nguyện, các ngài tìm niềm vui giải trí từ tivi, đọc sách báo, trao đổi tin tức lẫn nhau. Buổi chiều, đi đi lại lại trong khuôn viên hay ra hành lang, ghé đá gặp nhau chuyện trò trao đổi. Thảnh thoàng, người thân, giáo dân vào thăm các ngài. Đó cũng là nguồn vui sưởi ấm tâm hồn bao vị mục tử.

Bên trong căn phòng nhỏ gọn, một cha già cỡ nay 91 tuổi vui mừng khi có người ghé thăm. Bằng giọng vẫn còn hào sảng, ngài trải lòng: “Một đời coi xứ, nay cuối đời về đây giống như vào phòng đợi để chờ Chúa gọi đi. Ngày trước mình giảng cho mọi người thì giờ suy đi gẫm lại để xét mình, nói với chính bản thân. Tuổi này chủ yếu dành sống với Chúa, cầu nguyện không ngừng, chỉ vậy thôi”.

2.2- Với các nữ tu về hưu:

Phần nhiều thời giờ trong ngày các nữ tu đều dành để đọc kinh, cầu nguyện. Dù luôn có chuông báo hiệu, song mọi người đều có



thói quen dậy sớm tinh mơ. Sau giờ kinh phụng vụ, tham dự thánh lễ và ăn sáng, ai còn khỏe thì cùng nhau bó chổi vải dùng quét bàn ghế. Vừa làm việc, các nữ tu vừa nghe những đĩa CD chia sẻ lời Chúa hay nhạc thánh ca.

Các nữ tu về già, nhiều bà vẫn còn quan tâm đến việc học hỏi thêm nên trong nhà hưu ít khi vắng bóng những cuốn sách nhà đạo, hay đôi tờ thông tin giáo xứ... Từ 9 - 10 giờ, cộng đoàn chia phiên vào nhà nguyện cầu nguyện cho việc truyền giáo. Buổi chiều, có giờ đọc kinh Lòng Chúa Thương Xót, đọc sách thiêng liêng. Dùng cơm tối xong, thi thoảng mọi người dành ít phút xem thời sự, tin tức, sau đó về phòng cầu nguyện. Thường, các nữ tu hưu, do sức khỏe, không thể tham dự giờ kinh chung với cộng đoàn nên phải đọc kinh riêng. Những bà bệnh nặng hay tai lãng, mắt mờ... không thể tự đọc kinh thì đọc cùng các bà còn khỏe. Kể đến là phút hồi tâm xét mình ngắn gọn. Từ khoảng 19 giờ 30, đèn nhà hưu tắt dần.

Nghỉ hưu là chuyện bình thường trong cuộc sống. Người ngoài cuộc có thể cảm thấy xót xa, thương cảm các linh mục tu sĩ hưu dưỡng trong cô đơn, lạng lẽ nhưng trái lại, người trong cuộc lại cảm nhận sự vui tươi, dễ chịu của cuộc sống theo một cách riêng với những giây phút hồi tưởng và chiêm niệm ý nghĩa trong cuộc đời mục tử

3. Bốn phận của chúng ta:

Và chúng ta, những lớp con cháu kế thừa đừng quên thế hệ người già là thế hệ thông truyền gia tài đức tin và tình thân hữu hiệu nhất. Vì thế không yêu thương yểm trợ người già trong gia đình và trong cộng đoàn để họ chu toàn nhiệm vụ cao quý này thật uổng phí và thiệt thòi cho chúng ta và cho thế giới này biết bao nhiêu!

Đức Thánh Cha Phanxicô mời gọi các tín hữu công giáo toàn thế giới, chúng ta hãy cầu nguyện và quan tâm chăm sóc đến cuộc sống các người già, để các ngài được nâng đỡ bởi các gia đình và cộng đoàn kitô, họ cộng tác vào việc thông truyền đức tin và việc giáo dục các thế hệ mới với sự khôn ngoan và kinh nghiệm từng trải của họ.

MÔI TRƯỜNG GIA ĐÌNH

Trâm Thiên Thu

Môi trường có sức ảnh hưởng con người rất nhiều – cả thể lý lẫn tinh thần. Môi trường thiên nhiên trong lành thì con người khỏe mạnh, môi trường xã hội lành mạnh thì con người tiếp nhận những điều hay lẽ tốt, ít bị tha hóa nên dễ trở nên người tốt. Môi trường đầu tiên và quan trọng chính là gia đình.



Gia đình là “tế bào gốc” của xã hội và Giáo Hội. Gia đình là “chiếc nôi yêu thương” – đặc biệt là tình yêu thương của Thiên Chúa, vì Ngài là tình yêu, (1Ga 4:8 & 16) và giàu lòng thương xót, Ngài sinh dựng chúng ta trong tình yêu của Ngài, để chúng ta được nhận lãnh và tận hưởng lòng thương xót của Ngài. Tình yêu phải có “hai người,” không thể yêu khi chỉ có một người, nếu có thì tự yêu mình, và rất dễ hóa thành vị kỷ

hoặc ích kỷ.

Thánh Gia là gia đình đầu tiên, và là nơi “hội tụ” đầu tiên. Cuộc hội họp gia đình quan trọng là lúc đọc kinh chung, vì Chúa Giêsu đã xác định rạch ròi: *“Ở đâu có hai ba người họp lại nhân danh Thầy thì có Thầy ở đấy, giữa họ”* (Mt 18:20). Cầu nguyện là một nhu-cầu-tâm-linh-có-thật, riêng và chung, rất cần thiết, vì chính Chúa Giêsu vẫn thường xuyên cầu nguyện và dạy cầu nguyện, cụ thể là Kinh Lạy Cha (Mt 6:9-13; Lc 11:2-4). Quy tụ là chứng tỏ đoàn kết và yêu thương. Đọc kinh chung gia đình là một cách chứng tỏ yêu thương.

Xin được “tản mạn” một chút: Thuở nhỏ, mỗi tối tôi đều “bị” cha mẹ bắt phải lần Chuỗi Mân Côi chung cả nhà, dù muốn làm gì hoặc đi chơi đâu thì trước tiên vẫn phải đọc kinh chung. Dù nhỏ, nhưng sáng nào cũng phải đi lễ sớm từ 4 giờ, ngày nào cha xứ đi vắng, không có lễ thì cũng phải thức dậy đọc kinh sáng cả nhà, và cũng lần Chuỗi Mân Côi. Đó là “nghiêm luật,” không ai có quyền ý kiến gì!

Ngoài “nghiêm luật” gia đình, tôi còn phải giữ thêm “luật” khác: Giúp lễ. Khi nào đến phiên giúp lễ (nay gọi “sang” hơn là lễ sinh), tôi còn kiêm đọc sách thánh. Dù chỉ mới 10 tuổi, tôi chưa hiểu gì sâu sắc, nhưng “nghiêm luật” đó đã giúp tôi “lớn lên” trong đức tin Công giáo.

Theo “thói quen tốt lành,” dù có thể lúc đó tôi chỉ làm theo sự “bắt buộc”, tôi tiếp tục hoạt động ca đoàn với tư cách ca trưởng. Tập hát thời đó không tập ít như ngày nay, vì mỗi tuần thường tập hát 3-5 ngày. Ngoài ra tôi còn kiêm luôn việc ghi đáp ca lên bảng cho cộng đoàn cùng đọc. Nhiệm vụ đó chẳng ai bắt buộc, mà chỉ là tôi tự “chuốc” vào thân mà thôi. Nhưng cái mệt vì nhiệm-vụ-bao-đồng ấy lại trở thành gánh-nặng-thú-vị. Có lẽ người ta cho tôi là “kẻ điên khùng,” mà nghĩ lại tôi tự thấy có lẽ là tôi điên thật! Và đến nay, tôi vẫn đang điên... Làm toàn những chuyện “vô lương.” Chắc là tôi ngu thật: *Ngu kinh niên, điên đột xuất, u uất đêm ngày, đọa đày suốt kiếp!*

Tuy nhiên, tôi phải “thú nhận” rằng tôi thực sự tạ ơn Chúa đã cho tôi lớn lên trong môi trường Công giáo như vậy, để tôi có thể hít thở không khí của Tin Mừng, không khí của Đức Kitô và Đức Mẹ. Tôi viết những điều này là có ý chia sẻ chứ không có ý gì khác, thực ra tôi chỉ là một con-số-KHÔNG-to-lớn mà thôi: *“Nếu phải tự hào, tôi sẽ tự hào về những yếu đuối của tôi”* (2 Cr 11:30).

Thiết tưởng, “đọc kinh chung” là một thói quen tốt lành và hữu ích, như Chúa Giêsu đã nói: *“Ở đâu có hai ba người họp lại nhân danh Thầy, thì có Thầy ở đấy, ở giữa họ”* (Mt 18:20). Các gia đình nên duy trì thói quen tốt lành này, không đọc nhiều kinh và thời gian dài như ngày xưa thì ít ra cũng là 15 phút.

Yêu thương là luật Chúa truyền. Yêu thương để dễ hoàn thiện. Không tuân giữ các điều răn của Chúa có thể làm cho gia đình mất ân sủng. Thiên Chúa không chỉ trở nên như chúng ta, mà Ngài còn sinh ra làm Con trong một gia đình có cha mẹ: Đức Maria và Đức Giuse. Gia đình phải là nơi thánh để con cái lớn khôn và chuẩn bị vào đời.

Điều răn thứ tư Chúa dạy: *“Người hãy thờ cha kính mẹ để được sống lâu trên đất mà Đức Chúa, Thiên Chúa của người, ban cho người”* (Xh 20:12). Đó là điều răn duy nhất có kèm theo lời hứa.

Giá trị của điều răn đó trở nên hiển nhiên với chúng ta vì rồi chúng ta cũng sẽ trở thành cha mẹ, ông bà. Nhưng chúng ta thường đánh giá điều đó quá thấp khi chúng ta còn là con.

Tục ngữ nói: "*Đi một ngày đàng học một sàng khôn*". Quả đúng như vậy. Những đứa con luôn cần có sự bắt đầu lại, thế nên có sự ân hận và sự tha thứ, kể cả cách đền bù – nếu cha mẹ còn sống, và đó là điều chúng ta có thể làm ngay từ bây giờ.

Sau khi được cha mẹ tìm thấy trong Đền thờ, "Chúa Giêsu trở về và vâng phục cha mẹ" (Lc 2:51). Thiên Chúa đã khiêm nhường vâng lời hai thụ tạo do chính Ngài tạo nên. Tuy họ là thụ tạo, nhưng đó là cha mẹ của Ngài, thế nên Ngài vâng lời cha mẹ để làm gương cho chúng ta.

Điều răn thứ tư đặt mệnh lệnh vào gia đình nhưng cũng đặt trách nhiệm lên đôi vai những người làm cha mẹ. **Con cái phải vâng lời cha mẹ vì cha mẹ thay mặt Thiên Chúa giáo dục con cái.** Đó là trách nhiệm phải hoàn tất. Cha mẹ không là Thiên Chúa, nhưng cha mẹ phải phản ánh tình yêu Thiên Chúa trong đời sống gia đình.

Theo Giáo lý Công giáo (số 2197), điều răn thứ tư truyền phải bác ái. Thiên Chúa muốn con cái phải kính trọng cha mẹ vì cha mẹ sinh dưỡng, thể hiện Thiên Chúa, và được Thiên Chúa trao quyền.

Đó không chỉ là trách nhiệm của cha mẹ đối với Thiên Chúa mà chúng ta còn phải làm điều ngược lại: "*Kính trọng những người mà Thiên Chúa trao quyền vì mục đích tốt của chúng ta*". Dù đã khôn lớn, chúng ta vẫn phải kính trọng cha mẹ, dù chúng ta không còn ở chung với cha mẹ nhưng chúng ta vẫn phải vâng lời cha mẹ.

Cũng vậy, không phải cha mẹ nào cũng đạo đức hoặc làm gương sáng. Nhưng vì trách nhiệm làm cha mẹ, chúng ta phải nêu gương cho con cái, và đôi khi con cái phải nêu gương cho cha mẹ. Cũng có thể có sự đối kháng, nhất là trong những việc đạo đức. Ông bà thúc giục cha mẹ và con cháu đi nhà thờ, nhưng đôi khi bị phản đối, thậm chí còn bị ghét bỏ vì các giá trị đạo đức. Nhưng chúng ta vẫn phải tôn trọng cha mẹ, dù chúng ta không đồng ý với cha mẹ. Chúng ta phải cầu nguyện và yêu thương cha mẹ, phải thể hiện lòng tôn trọng ngay cả khi có sự bất hòa.

Kính trọng những người được Thiên Chúa trao quyền nghĩa là chúng ta phải vâng lệnh của Thiên Chúa trong cuộc đời chúng ta. Con cái không vâng lời cha mẹ là không kính trọng cha mẹ, đồng nghĩa không tôn kính hoặc vâng lời Thiên Chúa.

Điều răn thứ tư là điều răn tích cực. Chúng ta không được bảo làm điều gì đó, nhưng chúng ta được trao trách nhiệm là phải hoàn tất điều răn đó. Điều răn thứ tư còn liên quan đời sống, hôn nhân, lời nói, và những điều tốt lành trên thế gian. Mệnh lệnh này liên quan trực tiếp tới Thiên Chúa qua 3 điều răn đầu tiên (điều răn 1, 2 và 3) – tôn kính Thiên Chúa trên hết mọi thứ, yêu mến Ngài hết lòng hết sức, không được kêu Danh Ngài vô cớ, và giữ ngày thánh (Chúa nhật). Sau đó là đối với quyền của cha mẹ trước khi tiến hành các điều răn còn lại mà chúng ta gặp hằng ngày.

Theo Giáo lý Công giáo: *"Điều răn thứ tư được truyền cho con cái trong mỗi quan hệ với cha mẹ, vì mỗi quan hệ này phổ biến nhất. Điều răn này quan tâm hệ lụy thân thuộc giữa các thành viên trong gia đình và dòng tộc. Điều răn đòi hỏi lòng kính trọng, yêu thương, và biết ơn tổ tiên và những người lớn tuổi. Cuối cùng, điều răn này còn đề cập trách nhiệm của học sinh đối với thầy cô giáo, nhân viên đối với chủ nhân, người dưới đối với người trên, công dân đối với tổ quốc và những người lãnh đạo đất nước".*

Giáo lý Công giáo (số 2199) nói: *"Điều răn này bao gồm nhiệm vụ của cha mẹ, người hướng dẫn, người dạy dỗ, người lãnh đạo, quan tòa, người có quyền trên người khác hoặc cộng đồng".*

Vì thế, con cái phải tôn kính cha mẹ cả khi các ngài đã khuất bóng. Điều đó khiến chúng ta cảm thấy mình vẫn là con cái, luôn cần vâng lời. Đó là điều tốt lành: *"Thầy bảo thật anh em: nếu anh em không trở lại mà nên như trẻ nhỏ, thì sẽ chẳng được vào Nước Trời"* (Mt 18:3).

Đọc kinh chung gia đình là một dạng cầu nguyện chung. Âm thực, ngủ nghỉ và không khí trong lành cần thiết cho sự phát triển thể lý của con cái, còn cầu nguyện là "thực phẩm dinh dưỡng" cho sự sống tâm linh. Thật vậy, **cầu nguyện cần thiết cho sự phát triển của linh hồn lành mạnh.**

(Còn tiếp 1 kỳ)

Ý NGHĨA VÀ GIÁ TRỊ CỦA SỰ ĐAU KHỔ

Lm Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huấn

Đau khổ là một thực tế hiển nhiên trong đời sống của con người, dù có niềm tin hay không.

Đây là một thực trạng mà không ai có thể phủ nhận hay tránh được trong cuộc sống trên trần gian này. Nào đau khổ vì bệnh tật, vì nghèo đói, vì bất công xã hội, vì thiên tai, động đất, bão lụt. Nào đau khổ vì bị tù đày, tra tấn, bị kỳ thị, khinh chê và cô lập (dân Untouchable bên Ấn Độ). Sau hết, đau khổ lớn lao nhất là chết chóc đau thương.

Vì đâu có đau khổ?

Thực khó tìm được câu trả lời thỏa đáng theo suy nghĩ của con người cho câu hỏi này..

Tuy nhiên, có điều nghịch lý đáng nói ở đây là ở khắp nơi, và ở mọi thời đại, luôn có những kẻ gian ác, làm những sự dữ, sự tội, như giết người, trộm cắp, hiếp dâm, đặc biệt là cai trị độc ác và gây ra chiến tranh khiến hàng triệu người vô tội bị giết... nhưng những kẻ đó vẫn sống phây phây với địa vị và tiền bạc dư thừa của chúng, trong khi biết bao người lành, lương thiện, đạo đức lại nghèo khó, bệnh tật nan y hay gặp tai nạn xe cộ, tàu bè. Cụ thể, năm 2008, một xe buýt chở giáo dân ở Houston, Texas đi dự Đại Hội Thánh Mẫu ở Carthage, Missouri đã gặp tai nạn khiến hàng chục người chết hoặc bị thương nặng! Trong khi những xe và phi cơ chở người đi đánh bạc ở Las Vegas, Lake Charles (Louisiana)... hoặc du hí ở các nơi tội lỗi như Cancun (Mexico), Thái Lan, Campuchia... thì chưa hề gặp tai nạn tương tự! Lại nữa, những người nghiện rượu và thuốc lá thường dễ bị ung thư phổi, nhưng biết bao người không uống rượu và hút thuốc lá mà vẫn bị ung thư phổi. Lại nữa, phụ nữ sinh con thì dễ bị ung thư ngực, nhưng có nữ tu không hề sinh đẻ mà vẫn bị ung thư ngực!

Vậy không lẽ Chúa phạt những người bị tai nạn hay bệnh tật kia???

Chắc chắn là không. Nhưng phải giải thích thế nào cho hợp lý và tìm ra ý nghĩa của sự đau khổ với con mắt đức tin của người tín hữu Chúa Kitô.

Thật vậy, đau khổ là một thực trạng không thể tránh được trong trần gian này như Chúa Giêsu đã nói với các môn đệ xưa:

"Trong thế gian, anh em sẽ phải gian nan khốn khó. Nhưng hãy can đảm lên! Thầy đã thắng thế gian" (Ga 16: 33).



Nhưng trước khi Chúa đến trần gian để chia sẻ thân phận con người với nhân loại, sự đau khổ, sự dữ đã đầy rẫy trong trần gian như Kinh Thánh Cựu Ước đã ghi lại. Cụ thể ông Gióp (Job) là người **"vẹn toàn, ngay**

thẳng, kính sợ Thiên Chúa và tránh xa điều ác" (G 1: 1). Vậy mà ông đã gặp hoạn nạn, đau khổ lớn lao bất ngờ, không thể tưởng tượng được: nào con cái (bảy con trai, ba con gái) bỗng chốc lăn ra chết hết trong một trận cuồng phong từ sa mạc thổi đến. Nào đàn gia súc của ông gồm bảy ngàn chiên dê, ba ngàn lạc đà, năm trăm đôi bò, năm trăm lừa cái và một số đông tôi tớ cũng bỗng chốc bị giết và cướp mất khỏi tay ông! Nhưng trước tai ương khủng khiếp này, ông Gióp chỉ biết quỳ xuống than thở với Chúa như sau:

"Thân trần trường sinh ra từ lòng mẹ, tôi sẽ trở về đó cũng trần trường. ĐỨC CHÚA đã ban cho, ĐỨC CHÚA lại lấy đi: Xin chúc tụng danh ĐỨC CHÚA!" (G 1: 21).

Chính vì lòng trung kiên yêu mến, kính sợ Thiên Chúa trong mọi hoàn cảnh, như khi được mọi điều sung sướng và nhất là khi phải đau khổ vì tai ương bất ngờ, ông Gióp đã được Thiên Chúa khen ngợi và ban lại cho ông gấp đôi những gì ông đã mất: ông lại sinh được bảy con trai và ba con gái xinh đẹp nhất trong xứ sở và sống thọ thêm một trăm bốn mươi năm nữa (cf. G 42: 12-17).

Như thế, sự đau khổ, tai ương là phương tiện hữu hiệu Thiên Chúa đã dùng để thử thách các tội tớ trung kiên của Người như các ông Mô-sê, Áp-bra-ham Gióp và Tô-bia.

Ngược lại, đôi khi Thiên Chúa cũng dùng tai ương, đau khổ để trừng phạt con người vì tội lỗi và ngoan cố không muốn ăn năn sám hối để được tha thứ. Đó là hình phạt Đại hồng thủy trong thời Cựu Ước, đã cuốn đi vào lòng đại dương tất cả mọi người, mọi sinh vật trên mặt đất, trừ gia đình ông Nô-e và các sinh vật được ông đem vào tàu trước khi mưa tuôn đổ xuống địa cầu (St 6: & 7).

Lại nữa, Thiên Chúa đã dùng lửa và mưa sinh diêm từ trời xuống để hủy diệt thành Xô-đôm, vì ông Áp-bra-ham không tìm được người ngay lành nào trong thành tội lỗi đó, để xin Chúa tha chết cho thành ấy (Sđd: 19).

Nhưng khi dân thành Ni-ni-vê nghe theo lời kêu gọi của ngôn sứ Giô-na ăn chay, cầu nguyện và sám hối thì Thiên Chúa đã tha không đánh phạt họ như Người đã ngăm đe (Gn 3: 1-10).

Như vậy, trong thời Cựu Ước, Thiên Chúa đã dùng đau khổ, gian nan khốn khó để thử thách các tội tử trung thành và cũng để đánh phạt những kẻ làm những sự dữ, tội lỗi mà không chịu sám hối và từ bỏ con đường gian ác.

Dân Do Thái, cho đến thời Chúa Giêsu xuống trần và đi rao giảng Tin Mừng Cứu Độ, vẫn quen nghĩ rằng sự khó, sự đau khổ và tai ương xảy ra cho ai thì tại tội lỗi của người đó hay của cha mẹ nạn nhân. Cho nên khi thấy một người mù từ bé, các môn đệ của Chúa Giêsu đã hỏi Người như sau :

“Thưa Thầy, ai đã phạm tội khiến người này sinh ra đã bị mù, anh ta hay cha mẹ anh ta?” (Ga 9: 2). Chúa Giêsu đã trả lời họ như sau: *“Không phải anh ta, cũng chẳng phải cha mẹ anh ta đã phạm tội. Nhưng chuyện đó xảy ra là để các việc của Thiên Chúa được tỏ hiện nơi anh”* (Sđd 9, 3).

Việc của Thiên Chúa được tỏ hiện là Chúa Giêsu đã chữa cho anh mù được xem thấy để minh chứng Người là quả thực là Đấng Thiên Sai (Mê-si-a) đã đến trong trần gian để **“cho người mù được thấy, kẻ què được đi, người cùi được sạch, kẻ điếc được nghe, người chết chỗi dậy, kẻ nghèo được nghe Tin Mừng”** (Lc 7: 22).

Nhưng cũng trong Tin Mừng Thánh Gioan, Chúa Giêsu cũng nói với một người đã đau ốm lâu năm và Chúa đã chữa lành cho anh ta. Nhưng khi gặp lại anh này trong Đền Thờ sau đó, Chúa đã nói với anh điều đáng chú ý như sau :

“Này, anh đã được khỏi bệnh. Đừng phạm tội nữa, kẻo lại phải khốn hơn trước” (Ga 5: 14).

Như thế có nghĩa là tội lỗi cũng có thể là nguyên nhân gây ra đau khổ cho con người như Chúa đã nói trên đây. Kinh nghiệm thực tế ngày nay cũng chứng minh điều này. Kẻ trộm cắp cứ quen sống bất

lượng như vậy, sẽ có ngày gặp tai họa khi vào nhà ai để ăn trộm và có thể bị chủ nhà bắn chết (ở Mỹ rất nhiều người dân có súng trong nhà để tự vệ). Người ngoại tình cũng có thể bị tình địch giết chết vì đã gian díu với vợ hay chồng của người khác. Lái xe ẩu, vượt đèn đỏ có thể gây ra án mạng cho người khác và cho chính người lái xe ẩu. Đúng là tội đâu vạ đấy như người Việt Nam chúng ta thường nói.

Tuy nhiên, là người tín hữu, chúng ta được dạy dỗ để tin rằng sự đau khổ về thể lý hay tâm hồn cũng là phương tiện mà Thiên Chúa dùng để cho chúng ta được thông phần sự thương khó đau khổ với Chúa Kitô, Đấng đã vui lòng chịu mọi sự khốn khó cho đến chết đau thương trên thập giá để cho chúng ta được cứu độ và có hy vọng được hưởng hạnh phúc Nước Trời với Chúa sau hành trình đức tin trên trần thế này.

Thật vậy, Chúa Giê-su Kitô là Đấng Thiên Sai (Messiah) đã đến trần gian làm Con Người, đã chịu khốn khó ngay từ khi sinh ra trong cảnh cực kỳ khó nghèo nơi hang lừa máng cỏ, bị đe dọa giết chết bởi Hêrôđê khiến Đức Mẹ và Thánh Giuse phải chạy trốn sang Ai Cập lúc đêm khuya. Lớn lên, Người đi rao giảng Tin Mừng trong điều kiện rất khó nghèo, lang thang đó đây như kẻ vô gia cư đúng như Chúa đã nói với các môn đệ: "*Con chồn có hang, chim trời có tổ, nhưng Con Người không có chỗ tựa đầu*" (Mt 8: 20).

Là Đấng Thiên Sai, Chúa Kitô sẽ "*phải chịu nhiều đau khổ do các kỳ mục, các thượng tế và kinh sư gây ra, rồi bị giết chết và ngày thứ ba sẽ sống lại*" (Sđd 16: 21).

Phêrô, môn đệ được Chúa khen ngợi vì đã tuyên xưng đúng Người là "*Đấng Kitô, con Thiên Chúa hằng sống*". Nhưng khi nghe Chúa nói đến những đau khổ mà Người sắp phải chịu trước khi chết, sống lại và lên trời vinh hiển, Phêrô đã tìm cách can ngăn Chúa như sau: "*Xin Thiên Chúa thương đừng để cho Thầy gặp chuyện đó*" (Sđd 16: 22).

Để trả lời cho Phêrô và cũng để dạy cho chúng ta biết giá trị của đau khổ, Chúa đã quở trách ông như sau: "**Sa tan, hãy lui lại đằng sau Thầy! Anh cản lối Thầy, vì tư tưởng của anh không phải là tư tưởng của Thiên Chúa, mà là của loài người**" (Sđd 16: 23).

Phêrô can ngăn Chúa vì đã hành động đúng với suy tư của mọi người trần thế là không ai muốn chịu sự gì khốn khó, đau khổ. Ai cũng muốn được luôn khỏe mạnh, sung sướng, an nhàn, có nhiều tiền của và danh vọng ở đời. Không ai muốn bệnh tật, nghèo đói và bị khinh chê, tù đày hay bắt bớ. Ước vọng được khỏe mạnh cũng rất chính đáng và đẹp lòng Chúa, như tác giả Sách Huấn Ca đã viết:

"Người đã chết thì hết xưng tụng vì nó không còn nữa Chỉ người đang sống và khỏe mạnh mới ca ngợi Đức Chúa" (Hc 17: 28).

Vì thế, người đau ốm cầu xin Chúa cho được lành bệnh tật của thân xác:

"Lạy Chúa, xin đoái thương, này con đang kiệt sức, chữa lành cho, vì gân cốt rã rời. Toàn thân con rã rời quá đỗi, mà lạy Chúa, Chúa còn trì hoãn đến bao giờ?" (Tv 6: 3-4).

Cầu xin cho được khỏe mạnh và bình an trong cuộc sống là điều tốt phải xin Chúa và không có gì đáng chê trách. Nhưng bệnh tật và rủi ro thì không ai tránh được trong cuộc sống ở đời này. Người đạo đức, lương thiện và kẻ bất lương gian ác đều không ít thì nhiều phải đau khổ như bệnh tật, tai nạn bất ngờ, tang chế trong gia đình vì người thân mất đi... Tuy nhiên, cứ xem gương Chúa Giêsu, Đức Mẹ và các Thánh thì người có đức tin phải hiểu rằng đau khổ có giá trị cứu rỗi và là phương thế hiệu nghiệm mà Thiên Chúa dùng để thánh hóa và cải hóa con người. Cũng như để thử thách lòng tin yêu của các tông đồ trung kiên như trường hợp các ngôn sứ Mô-sê, Abraham, Gióp và Tôbia đã nói ở trên.

Vì đau khổ có giá trị xin tha tội, nên ông Mô-sê đã xin hiến mạng sống mình làm của lễ để xin Thiên Chúa tha tội cho dân Do Thái xưa:

"Ông Mô-sê trở lại với ĐỨC CHÚA và thưa: "Than ôi dân này đã phạm một tội lớn. Họ đã làm cho mình một tượng thần bằng vàng. Nhưng giờ đây ước gì Ngài miễn chấp tội họ. Bằng không, thì xin Ngài xóa tên con khỏi cuốn Sách Ngài đã viết" (Xh 32: 31-32).

Chính vì giá trị cứu chuộc của đau khổ mà Chúa Kitô, Đấng Thiên Sai, Người Tông đồ đau khổ của Thiên Chúa, đã vui lòng "uống chén đắng" là vác thập giá, chịu mọi cực hình cho đến khi chết đau

thương trên thập giá để đền tội cho nhân loại và cho chúng ta hy vọng được sống hạnh phúc đời đời với Chúa trên Nước Trời mai sau. Phải nói là có hy vọng thôi chứ không phải là bảo đảm chắc chắn ngay từ bây giờ, không phải vì sự đau khổ của Chúa Kitô chưa đủ cho con người được cứu rỗi, mà vì con người còn có tự do để công tác với ơn Chúa để được cứu chuộc hay bị loại vì đã tự ý khước từ ơn cứu rỗi đó để sống buông thả theo tính hư nết xấu của xác thịt và chạy theo những quyến rũ của thế gian đang tràn ngập với "văn hóa của sự chết" mà những kẻ không có niềm tin đang ngập lặn trong đó.

Nếu con người không có thiện chí muốn cộng tác với ơn Chúa để sống theo đường lối của Chúa, thì Chúa không thể cứu ai được, mặc dù công nghiệp cứu chuộc của Chúa Kitô là vô giá và đủ cho con người được cứu rỗi.

Tóm lại, không ai có thể tránh được đau khổ trong cuộc sống trên trần gian này. Tuy nhiên, như đã nói ở trên, với người có niềm tin nơi Chúa thì đau khổ là phương thế tốt nhất cho ta được trở nên giống Chúa Kitô, Người đã đi vào vinh quang phục sinh qua khổ hình thập giá để dẫn đưa chúng ta vào hưởng hạnh phúc Nước Trời, nếu chúng ta cũng vui lòng vác thập giá theo Người. Nghĩa là chúng ta phải vui lòng chấp nhận những sự khó, sự đau khổ mà chúng ta không kiêu căng đi tìm kiếm nhưng không hậm hực kêu trách Chúa khi gặp phải trong cuộc sống trên trần gian này. Đó là cách chấp nhận đau khổ đẹp lòng Chúa, đúng theo lời dạy của chính Chúa Kitô, là "*Ai muốn theo Thầy, phải từ bỏ chính mình, vác thập giá mình mà theo*" (Mt 16: 24).

Vác thập giá theo Chúa có nghĩa là vui lòng chịu mọi sự khó Chúa gửi đến trong cuộc đời của mỗi người chúng ta.

Vậy chúng ta hãy can đảm và bằng lòng chịu những sự khó, sự đau khổ mà chúng ta không ai muốn kiếm tìm nhưng không tránh được, vì Chúa đã tha phép cho xảy ra để cho ta được thông phần sự thương khó của Chúa Kitô để đền tội mình và tội của người khác, cũng như để cầu xin cho nhiều người chưa biết Chúa được nhân biết và tin yêu Chúa để cùng hưởng nhờ công nghiệp cứu chuộc của Chúa Kitô.

Đó là điều quan trọng chúng ta cần suy tư và thực hiện trong cuộc sống.

CÔNG THỨC LẠ

Viễn Đông

Có công thức 3 M = C mà chúng ta chưa hề được học ở nhà trường, và cũng không liên quan toán học. Công thức gì “kỳ cục” vậy? Có vẻ “lạ” mà rất bình thường, bởi vì 3 M là Mắt, Mũi, Miệng. Đó là ba cơ phận khác nhau, nhưng lại có “dính líu” với nhau, nhất là khi người ta tỏ vẻ khinh người khác theo phong cách Pharisiêu, Sadốc, kinh sư, và luật sĩ. Thế là 3 M = C [Chảnh].



Ngày nay, từ “chảnh” không còn xa lạ với chúng ta. Vậy “chảnh” là gì? Có thể chúng ta hiểu chung chung và vẫn sử dụng từ ngữ này, nhưng để giải thích thì có lẽ lại khó nói. Vâng, rất có thể là như vậy!

Chảnh là phương ngữ Nam bộ, tính từ này có nghĩa là lên mặt, làm cao, ra vẻ ta đây, khinh khỉnh, kên kiệu, hợm mình,... Chảnh là từ ngữ được gán cho những ai “khó ưa”. Tại sao họ khó ưa? Vì họ... “chảnh”. Chảnh vì xinh đẹp, giỏi giang, giàu có, tài ba, khéo léo, quyền thế, chức vị,... Nghĩa là tự cho mình là hơn người về phương diện nào đó. Tuy nhiên, cũng có dạng xấu mà vẫn chảnh, dốt mà cũng chảnh, nghèo mà lại chảnh,... Thế mới lạ. Nói chung, dạng chảnh nào cũng “chả ra gì” ráo trọi!

Nói theo phong cách khôi hài: Chảnh là “chanh hỏi,” là “chờ anh chanh hỏi chảnh,” gọi là “lemon question” (lemon: chanh; question: hỏi – kiểu Vietnamese English). Nói thế thì đúng là “finir l’eau dire” (hết nước nói, finir: hết, l’eau: nước, dire: nói – kiểu Français Vietnamien). Đúng là “traduire, c’est détruire” (dịch là diệt), và như vậy thì đúng là... “mắc dịch” thật!

Chảnh là khi người nào đó đưa ra cái “mặt sốc” khi đối diện với mình, hỏi mà không thèm trả lời. Con gái thường chảnh nhiều hơn con trai. Những người ganh tỵ với người khác về một mặt nào đó mà có tâm địa xấu xa vì thấy người ta hơn mình, người đó là... chảnh. Người chảnh thực sự thì luôn tự đắc, tự nhận mình là Số

Dzách, là Number One, sẵn sàng coi trời bằng vung, vì cứ tưởng mình là "cái rốn" của vũ trụ, chẳng coi ai ra gì, nhìn đời không bằng nửa khóe mắt. Chảnh cũng được nói là chảnh chọe, vì Việt ngữ vốn dĩ thích thêm "từ láy" để nhấn mạnh, thậm chí có người còn nói là "chảnh chó."

Người ta chảnh ngoài đời đã đành, người ta còn chảnh trong lĩnh vực tôn giáo nữa. Chúa Giêsu cho chúng ta biết rằng động thái "chảnh" rất thường xảy ra trong mỗi chúng ta, đôi khi rất khó nhận ra. Sau khi Ngài nói về "người lớn nhất trong Nước Trời" (Mt 18:1-4; Mc 9:33-37; Lc 9:46-48), khuyên chúng ta "đừng làm cố cho người ta sa ngã" (Mt 18:5-11; Mc 9:42-48; Lc 17:1-2), dụ ngôn "con chiên lạc" (Mt 18:12-14; Lc 15:4-7) về việc "sửa lỗi anh em" (Mt 18:15-19), "tha thứ cho nhau" (Mt 18:21-22; Lc 17:3b-4) và cuối cùng là dụ ngôn "tên mắc nợ không biết thương xót" (Mt 18:23-35) – tức là nói về "người chảnh chọe." Cả chương 18 này là bài giảng của Chúa Giêsu về Giáo Hội.

Thánh Máthêu ghi lại dụ ngôn này: Nước Trời cũng giống như chuyện một ông vua kia muốn đòi các đầy tớ của mình thanh toán sổ sách. Khi nhà vua vừa bắt đầu thì người ta dẫn đến một kẻ mắc nợ vua mười ngàn yển vàng. Y không có gì để trả, nên tôn chủ ra lệnh bán y cùng tất cả vợ con, tài sản mà trả nợ. Bấy giờ, tên đầy tớ ấy sắp mình xuống bái lạy: "*Thưa Ngài, xin rộng lòng hoãn lại cho tôi, tôi sẽ lo trả hết*". Tôn chủ của tên đầy tớ ấy liền chạnh lòng thương, cho y về và tha luôn món nợ. Nhưng vừa ra đến ngoài, tên đầy tớ ấy gặp một người đồng bạn, mắc nợ y một trăm quan tiền. Y liền tóm lấy, bóp cổ mà bảo: "*Trả nợ cho tao!*" Bấy giờ, người đồng bạn sắp mình xuống năn nỉ: "*Thưa anh, xin rộng lòng hoãn lại cho tôi, tôi sẽ lo trả anh*". Nhưng y không chịu, cứ tổng anh ta vào ngục cho đến khi trả xong nợ.

Thấy sự việc xảy ra như vậy, các đồng bạn của y buồn lắm, mới đi trình bày với tôn chủ đầu đuôi câu chuyện. Bấy giờ, tôn chủ cho đòi y đến và bảo: "*Tên đầy tớ độc ác kia, ta đã tha hết số nợ ấy cho người vì người đã van xin ta, thì đến lượt người, người không phải thương xót đồng bạn như chính ta đã thương xót người sao? Rồi tôn chủ nổi cơn thịnh nộ, trao y cho lính hành hạ, cho đến ngày y trả hết nợ cho ông. Ấy vậy, Cha của Thầy ở trên trời cũng sẽ đối*

xử với anh em như thế, NẾU mỗi người trong anh em không hết lòng tha thứ cho anh em mình”.

Đọc lại dụ ngôn này, có lẽ chúng ta cảm thấy “nóng máu” với tên đầy tớ ác ôn và bất nhân kia. Được tha “mười ngàn yến vàng” mà lại không tha cho người chỉ nợ “một trăm quan tiền”. Tỷ lệ chênh lệch quá nhiều. Tuy nhiên, thật ra “tên ác ôn côn đồ” kia lại là chính mỗi chúng ta chứ chẳng ai trồng khoai đất này đâu!

Có câu chuyện kể rằng...

Một người đàn ông luống tuổi tật nguyền không đủ tiền mua vé người lớn, cũng không có giấy chứng nhận người tàn tật để được ưu tiên giảm phí, ông đành mua vé trẻ em.

Sau khi xe chạy được một đoạn đường xa, cô nhân viên soát vé đi thu vé từng người. Đến chỗ người đàn ông luống tuổi, cô thấy ông đưa ra vé trẻ em. Cô tròn mắt và hạch hỏi ông:

– Ông là người lớn mà sao mua vé trẻ em?

Ông trầm giọng:

– Tôi không đủ tiền mua vé người lớn, nên tôi đành mua vé trẻ em.

– Sao kỳ vậy?

– Dạ, tôi bị tật nguyền.

– Giấy chứng nhận tàn tật của ông đâu?

– Tôi không có. Nhưng tôi tật nguyền thật. Cô xem này...

Vừa nói ông vừa cởi chiếc giày cũ kỹ và kéo ống quần lên. Ông mất nửa bàn chân bên phải. Cô soát vé thán nhiên:

– Chúng tôi cần xem giấy tờ chứng nhận ông là người tàn tật, chứ chúng tôi không xem người.

Người đàn ông tật nguyền hết lời năn nỉ ỉ ôi, xin cô gái thông cảm, nhưng cô vẫn lắc đầu và một mực từ chối. Cô gọi người trưởng đoàn đến xử lý. Nghe cô trình bày về trường hợp người đàn ông tật nguyền, anh chàng này vẫn cương quyết không chấp nhận và bắt người đàn ông tật nguyền phải bù thêm tiền. Người đàn ông tật nguyền nói như khóc:

– Tôi làm việc cho một công ty tư nhân, năm ngoái tôi bị máy cưa cắt đứt bàn chân. Không ai cấp giấy chứng nhận tàn tật cho tôi

vì tôi làm cho tư nhân. Tôi lại vô gia cư, không thân nhân, không hộ khẩu, không ai muốn chứng nhận cho tôi là người tàn tật.

Nghe câu chuyện diễn biến từ đầu, một người đàn ông ở dãy ghế bên kia liền đứng dậy, chỉ tay vào anh trưởng đoàn và nghiêm nói:

– Anh không phải là đàn ông!

– Sao ông nói vậy?

Người đàn ông kia lặp lại:

– Anh không phải là đàn ông!

Mọi người cười ồ lên. Người đàn ông kia nói rõ từng chữ:

– Anh chắc chắn không phải là đàn ông.

Mọi người lại cười ồ lên. Anh trưởng đoàn phân bua:

– Thân xác tôi thế này, ai nhìn cũng biết tôi là đàn ông.

– Thế giấy chứng nhận là đàn ông của anh đâu? Đưa ra cho mọi người xem. Cần giấy chứng nhận, không cần xem người!

Mọi người cười ồ lên. Anh trưởng đoàn cứng họng. Người đàn ông kia nói với cô soát vé:

– Cô có phải là phụ nữ không?

– Ông hỏi kỳ. Tôi không là phụ nữ thì là gì chứ?

– Giấy chứng nhận là phụ nữ của cô đâu? Cần giấy chứng nhận, không cần xem người!

Mọi người cười ồ và bàn tán râm ran. Cô gái đỏ mặt, không nói được gì thêm.

Câu chuyện này “minh họa” dụ ngôn của Chúa Giêsu nói về “tên mặc nợ không biết thương xót”. Qua đó, chúng ta có thể hiểu rõ thế nào là “chảnh”.

Rõ ràng anh chàng trưởng đoàn và cô nhân viên soát vé là hai người “chảnh”. Họ cứ tưởng là mình “ngon” hơn người khác một chút, cứ tưởng mình có chút “quyền” rồi thì muốn “hành” người khác thế nào cũng được. Họ “chảnh” vì họ không hề biết chạnh lòng thương người khác, không biết cảm thông với người khác, không biết “bỏ qua” cho người khác – tức là không biết tha thứ cho người khác.

Một lần nọ, chính giáo hoàng tiên khởi Phêrô cứ tưởng rằng tha bảy lần là “ngon” lắm rồi, nhưng Chúa Giêsu bảo như thế là

“xoàng” lắm, phải “tha bảy mươi lần bảy” đấy (Mt 18:22). Tại sao Ngài đòi buộc chúng ta phải làm vậy? Thánh Gioan tông đồ nhận xét và định nghĩa về Thiên Chúa: “*Θεός είναι αγάπη – God is love – Dieu est amour – Thiên Chúa là tình yêu*” (Ga 4:8 và 16). Chúa Giêsu đã thương xót chúng ta đến nỗi chịu chết vì chúng ta. Ngài thực sự là tình yêu. Tình yêu là lòng thương xót, có thương xót thì mới biết tha thứ. Tha thứ là luật buộc, là mệnh lệnh, nghĩa là phải thực hiện ngay lập tức. Tha bảy mươi lần bảy không phải là tha 490 lần, mà là THA MÃI MÃI. Không tha thứ là chảnh, biết tha thứ là hết chảnh.

Vua Đa-vít đã từng chảnh vì phạm tội, rồi ông hết chảnh vì biết sám hối: “*Chẳng phải chính con đã ra lệnh kiểm kê dân số sao? Con mới là kẻ đã phạm tội, đã làm điều dữ. Còn những người kia, họ chỉ là bầy chiên, họ đâu có làm gì nên tội! Lạy Đức Chúa, Thiên Chúa của con, xin tay Ngài cứ đè nặng trên con và nhà cha con, nhưng xin đừng giáng họa xuống dân Ngài!*” (1 Sb 21:17). Không sám hối là chảnh, biết sám hối là hết chảnh.

Như vậy, chảnh hay không là do mình quyết định, tha thứ hoặc sám hối hay không là tùy ý mình. Ai cũng có quyền tự do. Quá trình đó có vẻ rất đơn giản mà lại nhiều khê lắm.

Nguyện xin Thiên Chúa gia tăng ân sủng và lòng can đảm để chúng con sống đúng ý Ngài. Amen.

CHÚC MỪNG BỐN MẠNG

Hòa chung niềm vui cùng toàn thể Giáo Hội hoàn vũ mừng kính lễ Thánh Ignatiô Loyôla - Linh mục, ngày 31/7.

**CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN
Kính Chúc Mừng Lễ Bốn Mạng**

**LINH MỤC IGNATIÔ HỒ VĂN XUÂN,
TỔNG ĐẠI DIỆN TGP SG**

Nguyện xin Thiên Chúa, qua lời cầu bầu của Thánh Quan thầy, tuôn đổ muôn ơn lành trên Cha Tổng đại diện.

HÃY SỐNG NHƯ SẼ CHẾT

Lm. Vũ Xuân Hạnh

Một học sinh miệt mài học tập, sau những năm dài chăm chỉ, hy vọng sẽ nắm trong tay mảnh bằng cấp, nhờ đó có thể vun đắp cho tương lai đời mình. Tương tự, người lao động muốn làm việc thành thạo, phải có một thời gian gắn bó với việc mình làm, biết đâu nhờ đó tương lai rạng sáng hơn... Như vậy, sau những năm dài học tập hay làm việc đều là một quá trình. Để làm thành quá trình, đời phải có thời gian...

Cùng là một quá trình, đời người là sự góp nhặt thời gian. Để làm thành một cuộc đời, ai cũng phải một lần có mặt trong thời gian. Thời gian là cánh cửa mở rộng với cuộc đời của người này, nhưng cũng có thể khép chặt nơi cuộc đời của người khác. Vì có những cuộc đời dài đến trăm năm, nhưng không ít mảnh đời chỉ mới thành thai trong lòng dạ một ai đó đã vội tắt. Dầu thời gian có một chiều dài hay chỉ là khoảng ngắn, đủ để ta gọi đó là cuộc đời. Cuộc đời là một quá trình dài ngắn khác nhau, cũng giống như học tập hay làm việc đời cả một quá trình.

Giống nhau đến vậy. Nhưng lại không giống chút nào với quá trình học tập, làm việc của một học sinh hay một người lao động. Rất khác, khác xa, khác đến nỗi không thể so sánh! Sao giống rồi khác? Chẳng phải mâu thuẫn lắm sao?

Một quá trình học tập, làm việc của một người, đưa tới niềm hy vọng và tương lai sáng sủa phía trước. Nhưng cái đích cuối cùng mà mỗi cuộc đời phải chạm tới không bao giờ là tương lai sáng sủa, ngược lại, rất oan nghiệt, vì đó là cái chết. Chết là kết thúc của một hành trình sống. Chết là không bao giờ hiện diện nữa, là mất hút, là thối rữa, hoặc chỉ còn một chút tro tàn. Nói cho cùng: Nếu chỉ nhìn trên bình diện thể xác và vật chất, con người chẳng khác một con vật: sống để rồi chết; chết để rồi tàn phai.

Nói như thế, có thể bị coi là bị quan. Nhưng đó là sự thật. Vì chân lý cuối cùng trong cuộc đời mỗi người sẽ quy về một sự thật hiển

nhiên là: Có sống, sẽ có chết! Bạn và tôi đều đặn nhịp bước trong cuộc đời, vẫn cần những khoảnh khắc dừng chân nhìn thẳng vào sự thật bị coi là bi quan ấy để nhận ra mình, nhận ra lẽ sống mà mình đang chọn, cách sống mà mình đang thực hiện. Nếu cần, điều chỉnh cho phù hợp.

Thật ra, sống hay chết chẳng bi quan với hết mọi người. Chỉ những ai thiếu đức tin, không tin, nếu có lúc bất chợt suy tư, trước mặt họ đúng là đáng sợ, bi quan, là cả một bầu trời vô định và đen tối, một khoảng không vô tận không biết lấy gì lấp đầy.



Nhưng với người có đức tin, lẽ sống họ chọn sống là chính đức tin, sẽ cung cấp cho họ lối sống phù hợp với đức tin. Đức tin ấy nung đốt trong lòng họ niềm mến yêu con người, mến yêu cuộc đời. Chính vì lẽ sống đức tin, niềm mến yêu ấy, họ sống vị tha, khoan dung, biết khước từ sự sang trọng

giả tạo, khước từ đam mê sở hữu, đam mê vật chất một cách tha hóa, biến chất đến độ mất lương tri, chẳng còn nhân phẩm...

Bởi đó, nếu thời gian là thước đo những tháng năm dài học tập, làm việc của người học trò hoặc của người lao động, thì thời gian cũng sẽ là cán cân đong đếm cuộc đời mỗi người. Chiếc cán cân ấy khắc ghi từng con số. Nếu bạn là người có đức tin, hãy sử dụng cuộc đời mình để khi thời gian càng dài, cán cân thời gian đo cuộc đời càng thêm những chỉ số của sự cộng tác với ơn Chúa, lòng đạo đức, sự thánh thiện, chứ không phải khắc thêm chỉ số của bần tiện, gian dối, giả trá, tội lỗi...

Nếu nói nghĩ về cuối hành trình của cuộc đời mỗi người để nhận ra cái chết đang chờ đón là bi quan, thì hôm nay, trong Tin Mừng, Chúa Giêsu mời gọi hãy nhìn thẳng vào nỗi bi quan ấy và suy nghĩ cách thấu đáo về lối sống và lẽ sống mà mình chọn sống. Đó là câu chuyện nhà phú hộ có dư thừa của cải kia, chỉ biết xây dựng cuộc sống của mình trên đồng của cải ấy. Chính khi ngập lặn trong đam mê vật chất, nhà phú hộ đã đánh đổi Thiên Chúa, thay vào đó là

cái kho của cái to lớn mà ông còn đang dự định xây lại một cái kho khác còn to lớn hơn.

Nhưng khốn nạn cho ông! Chính khi nhà phú hộ khép kín đời mình trên đồng của; khi còn đang ảo tưởng về sự tính toán khôn ngoan của mình; khi ông chất chứa, không chỉ trong kho, nhưng trong chính lòng ông mọi thứ tham vọng trần tục, kiêu ngạo và hưởng thụ, là chính lúc cái chết đang ập đến trên ông. Lời của Thiên Chúa qua môi miệng Chúa Giêsu còn đó, như một bản án khắc nghiệt dành cho những ai đam mê thế tục đến mức che mờ đức tin, nặng hơn: chỗi từ đức tin: *"Nhưng Thiên Chúa bảo anh ta rằng: 'Hỡi kẻ ngu dại, đêm nay người ta sẽ đòi linh hồn người, thế thì những của cải người tích trữ sẽ để lại cho ai?'".* Và Chúa kết luận, một lời kết luận cũng khắc nghiệt không kém: *"Vì kẻ tích trữ của cải cho mình mà không làm giàu trước mặt Chúa thì cũng vậy".*

Hóa ra nghĩ về cuối hành trình của sự sống để chuẩn bị cho giờ chết chẳng phải bi quan, nhưng là thái độ lạc quan, rất lạc quan và khôn ngoan, rất khôn ngoan. Vì nếu ai biết sống như sẽ chết, nghĩa là chuẩn bị sẵn sàng cho cái chết của bản thân như đức tin dạy bảo, chắc chắn người đó thanh thản lắm, tâm hồn thơ thới bình an lắm. Những người như thế sẽ để lại trong lòng người ở lại nhiều niềm thương, nỗi nhớ vô cùng.

Ngược lại, kẻ chỉ biết xây dựng đời mình bằng cách loại trừ đức tin, bằng hưởng thụ, tham lam, đam mê xấu, tha hồ ngụp lặn trong tội lỗi, suốt đời là những bước đi vô định, để cuối cùng, đứng trước cái chết, rơi vào nỗi hoang mang, lo sợ, lương tâm dẫn xé, đó mới chính là nỗi bi quan đến tột cùng, bi quan không gì bằng! Nỗi bi quan lớn như vậy là bởi sống không định hướng. Mà sống đã không định hướng, chết tất sẽ mịt mù, bi đát.

Bạn và tôi là người có đức tin, hãy nhớ điều này: Thật ra của cải không xấu. Xây kho hay hưởng thụ vừa phải những gì Thiên Chúa ban cũng không xấu, "nhưng phải giữ mình khỏi mọi thứ tham lam" (Lc 12, 15). Đừng để nhà kho, két sắt, ví tiền thành mục đích. Vì người giàu đáng yêu trước mặt Chúa là người biết cho đi. Làm sao để cuối hành trình trần thế, đến trước tòa Chúa, chúng ta thấy kho của mình trống trơn, vì vừa mới cho đi tất cả.

MỘT VỊ THÁNH DÁM NGHĨ LỚN TRONG ĐỜI TU

Giuse Phạm Đình Ngọc SJ

Tôi có vài dịp trò chuyện với những người giúp khơi nguồn sáng tạo cho tuổi trẻ. Họ cố gắng giúp người trẻ tìm được động lực không chỉ để làm giàu, nhưng còn để phát triển một cách bền vững. Với những năm kinh nghiệm trong nghề, họ trích nhiều ví dụ sống động từ những người đã thành đạt và hạnh phúc trên thế giới. Những điều họ chia sẻ cứ theo tôi hoài. Tuy nhiên, là tu sĩ theo Chúa Giêsu, tôi có được phép nghĩ lớn và được làm những điều vĩ đại không? Nếu cứ lướt trên những đường bằng [1] mơ mộng ấy, liệu người tu sĩ có rơi vào con đường danh vọng và cao ngạo kiêu kỳ không? Rồi bởi...

Tôi cầu nguyện, hỏi Chúa. Chiêm ngắm những vị thánh, tôi thấy họ cũng có những ước mơ lớn lao. Chỉ khác một điều là họ đặt ước mơ, hoài bão ấy trong kế hoạch của Thiên Chúa. Họ làm mọi thứ vì lòng yêu mến và hiến thân hết mình vì lý tưởng Giêsu. Một trong những vị thánh mang những đặc tính ấy, chúng ta phải kể đến thánh I-nhã, Đấng sáng lập Dòng Tên.



Trước năm Columbus khám phá ra Châu Mỹ cũng là lúc I-nhã chào đời (năm 1491). Được sinh ra trong một gia tộc giàu có ở Loyola, Tây Ban Nha, I-nhã mê thích chuyện binh đao thể sự [2]. Ông thích luyện võ nghệ và ước mơ chinh phục những tiểu thư xinh đẹp. Người ta ngả mũ thán phục chàng hiệp sĩ I-nhã trong trận chiến ở pháo đài Pamplona (năm 1521). Hào khí chiến đấu trong ông luôn hừng hực, kết quả là một viên đạn bác đã khiến ông gãy chân [3]. May mà quân Pháp tử tế giúp đưa ông về gia đình để điều trị.

Không hài lòng với lần phẫu thuật đầu tiên, ông đề nghị bác sĩ mổ lần hai để kéo dài chân ông ra. Đau đớn vô cùng, vì thời đó không có thuốc gây mê, nhưng ông vẫn chấp nhận vì ông cần về

điển trai trước nhiều thiếu nữ. Sau lần phẫu thuật đó, ông vẫn phải chấp nhận đi cà nhắc [4].

Có lẽ cuộc đời ông thay đổi từ những ngày tháng trên giường bệnh. Ông nhờ người tìm những sách kiếm hiệp, tiểu thuyết để giết thời gian. Tiếc là người ta chỉ tìm được cho ông hai cuốn: Gương Chúa Giêsu và Hạnh các thánh. Thôi thì có còn hơn không! Ông đọc và đọc. Trong sách đó, hai vị thánh tác động mạnh đến ông là thánh Phanxicô Assisi, và thánh Đa Minh [5]. Ông nói hai vị đại thánh này làm được những điều trọng đại, ông cũng sẽ làm được và muốn làm vĩ đại hơn. Họ ăn chay hãm mình, ông cũng muốn làm hơn họ. Theo gương hai vị thánh này, I-nhã cũng muốn hiến mình để đi chinh phục Đất Thánh cho Kitô giáo. Theo đó, người ta thấy tinh thần hiệp sĩ luôn chất chứa trong con người I-nhã.

Từ đó ông lên đường thực thi hoài bão lớn lao. Thay vì trở lại phục vụ vua trần gian, ông quay sang phục vụ Vua Hằng Sống, đó là Thiên Chúa. Chắc chắn đường lối huấn luyện của Thiên Chúa sẽ khác đường lối lập nghiệp của người đời hôm nay. I-nhã tìm nguồn động lực, gợi hứng từ chính Thiên Chúa. Ông rút lui vào cô tịch. Một mình đối diện với chính mình, với Thiên Chúa để ông tìm câu trả lời cho thành công của mình.

Người ta vẫn còn thấy biết bao đau khổ gian nan của chàng hiệp sĩ chấp chững trên con đường thiêng liêng. Ông nhiều lần muốn từ bỏ ước mơ thánh thiện, phụng sự Thiên Chúa và giúp đỡ tha nhân. Những hào nhoáng vinh quang thế sự thi thoảng ủa về khiến ông rối bời. Ngoài ra, hình ảnh những tiểu thư đài các khiến ông xao lòng. Tuy nhiên, sau những lần đó, ông cảm thấy không được gợi hứng nhiều. Ông thất vọng, nhụt chí và mất sức sống. Ngược lại, những lần suy nghĩ về Thiên Chúa, những lần cầu nguyện nhiều giờ bên Chúa, ông lại tìm được nhiều hứng khởi; nhiệt huyết yêu mến trong ông dâng trào. Kinh nghiệm ấy được ông gói gọn trong hai từ: Thần hiệp; nghĩa là, được kết hợp trọn vẹn với Thiên Chúa.

Trong khi ở hang động Marêsa chừng 1 năm [6], ông viết lại những kinh nghiệm thiêng liêng trong một cuốn sách: Linh Thao. Đây là công cụ để giúp người ta dám nghĩ lớn, dám làm lớn trong Thiên Chúa. Ông lên đường để thực hiện giấc mơ ấy vào năm 1523. Lúc nào ông cũng được thôi thúc nói về Thiên Chúa và giúp

đỡ các linh hồn. Tâm hồn thánh giá cũng bừng sáng khi nghe I-nhã chia sẻ. Từ đó, ông bắt đầu nổi tiếng.

Chưa dừng ở đó, I-nhã còn nghĩ lớn đến chuyện phải qua Giêrusalem để đi lại những chỗ Giêsu đã đi qua. Ông muốn giống Đức Giêsu hoàn toàn. Từ Barcelona, ông bắt tàu vượt biển đến Đất Thánh mà trong tay không có tiền (năm 1523). Ông đi bằng niềm tin! Chính Thiên Chúa đã giúp ông đến được Đất Thánh. Nơi đây, người đời thấy chí khí của ông rõ hơn: ông muốn ở lại để truyền giáo cho người Hồi giáo. Thời đó, dĩ nhiên không ai cho ông ở lại vì tính chất phức tạp và nguy hiểm của vùng đất này. Ông bị đuổi về Tây Ban Nha.

Nơi quê nhà vào năm 1524, ông vẫn rong ruổi rao truyền kinh nghiệm thiêng liêng để giúp người ta yêu mến Chúa. Ông nói những điều liên quan đến đức tin mà một giáo dân như ông thời đó không được phép. Bởi thế, ông bị giáo quyền tra khảo, bỏ tù và dọa nạt. Tuy nhiên, vẫn khí chất cương nghị, ông không từ bỏ ước mơ nói về Thiên Chúa cho con người. Lúc ngoài 30 tuổi vẫn luôn đặt câu hỏi cho mình: "Tôi phải làm gì?". Đó là câu hỏi đã đẩy ông đến vùng trời Paris.

Số là sau những lần khó khăn với giáo quyền, ông quyết định đi học để làm linh mục. Vì khi có bằng cấp, ông được phép nói về Thiên Chúa và sẽ được nhiều người tin tưởng hơn. Ông chọn một trường học tốt nhất thời đó: Đại Học Paris [7]. Đây là giai đoạn thách đố với một người lớn tuổi (30) như ông, cặm cụi với từng con chữ. Nhanh chóng ông quen dần với môi trường tri thức, và có những người bạn mới. Ông gọi họ là những người bạn trong Chúa (friends in the Lord). Trong đó phải kể đến thánh Phanxicô Xaviê, một người có hoài bão lớn không kém I-nhã.

Lúc này, năm 1534, nhóm của I-nhã có 9 anh em. Ai cũng nuôi ước mơ lớn và sẵn sàng làm bất cứ điều gì để tôn vinh Thiên Chúa hơn. Sau khi tốt nghiệp đại học [8], họ khấn hứa giữ khó nghèo, khiết tịnh [9]. Họ chọn một thủ lãnh là Chúa Giêsu. Đó là nhóm Bạn Đường, tiền thân của Dòng Tên sau này. Họ ước mơ xa hơn là đi đến Đất Thánh để phụng sự Chúa ở đó [10]. Tuy nhiên, thời đó đang có chiến tranh, nên tàu đi đất thánh rất hiếm. Trong hoàn cảnh đó, họ bàn thảo nghiêm túc với nhau dưới sự hướng dẫn của Chúa Thánh Thần. Trong văn bản của cuộc họp đó, nhóm đã thống

nhất: "Nếu trong vòng một năm không đi được Đất Thánh, họ sẽ về Rôma để đặt mình dưới chân Đức Giáo Hoàng". Chiến tranh mỗi lúc một leo thang, nên họ thực hiện kế hoạch về Rôma.

Khi về Rôma vào năm 1536, nhóm mạnh dạn xin với Đức Giáo Hoàng thành lập Dòng và lấy tên là Dòng Giêsu (The society of Jesus). Bởi, họ biết chỉ có như thế nhóm mới liên kết được với nhau trong Chúa Kitô và trong Giáo hội. Năm 1539, Giáo hoàng Phaolô III phê chuẩn. Kể từ đây, ước mơ của I-nhã được Thiên Chúa đặt vào lòng Giáo Hội để phục vụ con người một cách hiệu quả. Trong vai trò là bề trên tổng quyền, I-nhã cùng với Dòng phát triển nhanh chóng cả về hai phương diện: giáo dục và truyền giáo trên khắp thế giới: Âu, Á, Phi, Mỹ.

Thánh I-nhã qua đời tại Rôma vào ngày 31 tháng 7 năm 1556, để lại một con đường gợi hứng cho biết bao nhiêu người. Con đường ấy phải bắt nguồn từ Thiên Chúa, và mọi gợi hứng, động lực đều chỉ với một mục đích: Cho vinh danh Thiên Chúa hơn – Ad Maiorem Dei Gloriam.

Trở lại vấn đề trên đây, hóa ra đi tu cũng đòi hỏi người tu sĩ nhiều ước mơ lớn lao. Thiên Chúa đòi hỏi họ dấn thân hết mình, làm mọi sự với mục đích không vì danh vọng tiền tài. Đích nhắm cho những cố gắng ấy là để làm cho vinh danh Chúa hơn và giúp cho nhiều linh hồn được cứu độ hơn. Như thế, nguồn cảm hứng và động lực của người tu sĩ được kín múc từ Thiên Chúa. Họ sẵn sàng bước vào những cuộc chiến đấu thiêng liêng. Qua những môi trường huấn luyện như thế, họ biết mình, biết Chúa và biết phải làm gì.

Nguồn: <https://dongten.net/>

[1] Đây là tựa đề cuốn sách nổi tiếng: Tony Buổi Sáng, Trên Đường Bằng, Nxb Trẻ, 2017.

[2] Như lời thú nhận của thánh nhân: "Mãi cho đến 26 tuổi, ông ta là người chỉ xả thân vào những chuyện hư danh thế tục, đặc biệt ông thích thú về những việc tập luyện võ nghệ với khát vọng mãnh liệt và hư danh làm sao cho mình được nổi tiếng" (Tự thuật số 1).

[3] Một chân của I-nhã bị thương nhẹ, nhưng chân kia bị gãy nghiêm trọng. Sau khoảng 12-14 ngày ở lại Pamplona, I-nhã được khiêng về gia đình tại lâu đài Loyola trên một chiếc cáng, cách Pamplona chừng 70 dặm.

[4] Khi viết về giai đoạn này, cha Polanco – thư ký của cha I-nhã – cho biết: “Có thể thấy nơi I-nhã là một con người Thiên Chúa tạo nên cho một mục đích lớn lao”.

[5] Ông nói: “Giả như tôi làm điều mà thánh Phanxicô đã làm và điều mà thánh Đaminh đã làm thì sao?”, hay “Thánh Đaminh đã làm điều này; còn tôi, tôi cũng phải làm điều đó. Thánh Phanxicô đã làm điều kia, còn tôi, tôi cũng làm điều ấy” (Tự thuật số 7).

[6] Inhã lưu lại Manresa trong khoảng một năm từ 25-3-1522 đến tháng 2-1523, sau đó đến Barcelona.

[7] Inhã đã đi bộ tới Paris vào tháng 2 năm 1528.

[8] Năm 1535 I-nhã đã tốt nghiệp hai bằng: cử nhân triết học và cao học thần học tại Đại Học Paris. Một năm sau, I-nhã được thụ phong linh mục và cử hành thánh lễ mở tay tại Rôma.

[9] Trong một nhà nguyện ở Montmatre tại Paris vào ngày 15 tháng 8 năm 1534. Ở đó họ đã khổ nghèo và khiết tịnh như là một thân thể tông đồ tu trì đích thực, và họ đã khẩn đi Giêrusalem, hoặc Rôma.

[10] Họ đã quyết định phải đi Giêrusalem để sống cả đời mình ở đó cho lợi ích của các linh hồn. Các học giả cho rằng có lẽ lần trước ở Giêrusalem, I-nhã đã ngầm xin phép với những vị có thẩm quyền của Dòng Phanxicô về ý định này.

CHÚC MỪNG BỔN MẠNG

Hòa chung niềm vui cùng toàn thể Giáo Hội hoàn vũ mừng kính lễ Thánh Anna, ngày 26/7.

**CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN
Chúc Mừng Lễ Bổn Mạng**

CHỊ ANNA PHẠM THỊ HAY, Hiệp Hội LCTX GP Xuân Lộc

CHỊ ANNA NGUYỄN THỊ MAI, Hội LCTX GP Bà Rịa

CHỊ ANNA NGUYỄN THỊ KHẮN, CĐ LCTX GP Ban Mê Thuột

CHỊ ANNA NGUYỄN THỊ KIM, CĐ LCTX Tgp Huế

Nguyện xin cho sự nhiệt thành và can đảm của Thánh nhân, luôn là tấm gương soi rọi quý Chị trên bước đường phục vụ Giáo Hội.

SỨC MẠNH CỦA SỰ THINH LẶNG

J.B Lê Đình Nam

Sự thinh lặng là một trong những trạng thái mà không ít người sợ hãi khi phải đối diện. Nhưng, sự thinh lặng là khoảnh khắc vô cùng quan trọng để ta lắng nghe khao khát chân thực nơi cõi lòng mình. Cách riêng trong đời sống đức tin, thinh lặng là giây phút để ta tìm đến Chúa giữa những bộn bề cuộc sống.



Thinh lặng là bí quyết của sự suy ngẫm và chiêm ngưỡng. Nhất là trong thời buổi công nghệ và truyền thông hiện đại thống trị, thinh lặng càng trở nên khó khăn hơn. Vì thế, thinh lặng là khoảng thời gian rất quý báu.

Đối với người Kitô hữu, một trong những việc quan trọng đó là lắng nghe Lời Chúa và đem ra thực hành. Để lắng nghe tiếng Chúa ta cần có một khoảng không gian và thời gian thinh lặng cho sự gặp gỡ với Ngài. Chỉ có kinh nghiệm về sự thinh lặng và cầu nguyện mới tạo ra môi trường thích hợp cho Lời Chúa được lắng đọng và thấm nhập vào tâm hồn ta.

Nhìn lại hành trình của Chúa Giêsu, ta có thể nói đó là một cuộc đời thinh lặng. Ngài đến trần gian trong thinh lặng của một trẻ thơ đơn sơ nghèo hèn. Ngài sống ẩn dật trong thân phận một người thợ mộc vô danh. Ngài thinh lặng 30 năm trong thân phận một người con trong gia đình nhỏ bé Nagiarét. Ngài đã thinh lặng bước trọn con đường Thập giá giữa những lời sỉ nhục, kết án, giữa những đòn roi, lưỡi đòn...

Và Đức Maria cũng thế, Mẹ đã bắt đầu hành trình thinh lặng từ lời thưa xin vâng. Mọi biến cố xảy ra với Đức Giêsu đã được Mẹ cất giữ và suy niệm trong lòng. Mẹ đang thinh lặng đồng hành cùng Chúa trên bước đường truyền giáo và chính Mẹ cũng đã thinh lặng cho đến giây phút chứng kiến con của mình bị treo trên thập giá cho đến chết.

Thật thế, sự thinh lặng nơi Chúa Giêsu hay Đức Maria chính là khoảng thời gian cho Lời Chúa được lắng nghe. Đó là thời khắc để Lời Chúa hướng dẫn và biến đổi. Và đó cũng là lúc các Ngài nhận lãnh nguồn ơn thiêng trước những biến cố lớn lao.

“Phúc cho dạ đã cứu mang Thầy và vú đã cho Thầy bú!” Nhưng Chúa Giêsu nhấn mạnh rằng: “Những ai nghe và giữ lời Thiên Chúa thì có phúc hơn” (Lc 11:27-28). Thật vậy, phúc cho Mẹ không chỉ là cứu mang và cho Chúa Giêsu bú mớm, nhưng hơn thế nữa, Mẹ đã để cho Lời Chúa thấm nhuần trên hành trình dương thế của mình; trong thinh lặng Mẹ đã nghiền ngẫm và để Lời Chúa trở nên kim chỉ nam cho cuộc đời Mẹ.

Nơi gương Chúa Giêsu và Mẹ Maria trong sự thinh lặng để lắng nghe Lời Chúa, chúng ta được mời gọi hãy loại khỏi tâm hồn những lo lắng, ồn ào, những sôi sục của hận thù, ích kỷ, những dấu vết của buồn thảm, bi quan. Thay vào đó bằng một đời sống thinh lặng trong tin yêu và phó thác để chúng ta có thể nghe được tiếng Chúa trong mọi biến cố của cuộc sống.

Trên dòng đời lăm nổi trôi này, sự thinh lặng sẽ giúp ta nhận ra tiếng Chúa giữa những kỳ công của thiên nhiên; biết nhận ra tiếng Ngài trong nơi những mảnh đời khốn cùng bất hạnh, và biết nhận ra tiếng Ngài giữa những thất bại, thử thách. Nhờ đó, trong mọi hoàn cảnh, chúng ta luôn biết đáp trả bằng tiếng xin vâng với thái độ nhiệt thành và vui tươi chấp nhận.

CHÚC MỪNG BỔN MẠNG

Ngày 26/7/2021, toàn thể Giáo hội mừng kính lễ Thánh Gioakim.

**CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN
Chúc Mừng Lễ Bổn Mạng**

**Anh GIOAKIM TRƯƠNG ĐÌNH GIAI
(cộng tác viên TLHT LCTX)**

Chúc Anh luôn sống theo mẫu gương khiêm nhường và thánh thiện của Thánh nhân.

BÌNH AN

Nói đến các trường đại học nổi tiếng tại thủ đô Manila Phi Luật Tân, người ta không thể không nhắc đến đại học Ateneo de Manila của các Linh mục Dòng Tên. Đây là một trong những trường cung cấp rất nhiều nhân tài cho nước Phi Luật Tân và dĩ nhiên là đa số học sinh và sinh viên của đại học này đều là thành phần khá giả trong xã hội.

Dưới chân trường học nằm trên một ngọn đồi này là một khu lao động nghèo mà có lẽ nhiều người không biết đến, và trong cái xóm nghèo này có một cộng đoàn tu sĩ mà có lẽ nhiều người không biết đến, đó là cộng đoàn các tiểu đệ Charles de Foucaul, đa số các tu sĩ sống ở đây là người Việt Nam hoặc từng sống ở Việt Nam.

Một hôm, một Linh Mục Dòng Tên người Mỹ là giáo sư đại học Ateneo tình cờ đi lạc vào trong cái khu lao động ấy, điều làm cho ông ngạc nhiên là trong cái khu nghèo này đó lại có một người Bỉ, đây là một tiểu đệ đã sống ở Việt Nam gần 30 năm và đã bị trục xuất sau năm 1975. Sau một hồi trao đổi với nhau, vị linh mục người Mỹ mới hỏi người Bỉ như sau: Ông làm gì ở đây? Người Bỉ trả lời: Tôi đi chợ, tôi nấu ăn, tôi giặt quần áo, tôi sống với những người anh em nghèo trong khu lao động này.

Nghe thế vị linh mục người Mỹ như có vẻ tiếc rẻ sự hy sinh lãng phí của người Bỉ. Ông nói về mình như sau: Còn tôi, tôi sang đây là để dạy học và thuyết trình. Tôi đi đây đi đó, tôi đào tạo những người hữu ích cho xã hội.

Cuộc gặp gỡ và đối thoại trên đây giữa hai vị tu sĩ trong Giáo Hội, có lẽ cho chúng ta thấy được một số những khía cạnh khác nhau trong công cuộc truyền giáo trong Giáo Hội. Vị Giáo sư người Mỹ trên đây là điển hình cho một đội ngũ đông đảo các nhà truyền giáo trong xã hội trên khắp thế giới, từ thành thị cho đến thôn quê, từ học đường cho đến các xưởng, từ đất Kinh đến miền thượng... nơi nào cũng có những nhà truyền giáo ngày đêm hăng say truyền giáo và hoạt động. Nếu có những nhà truyền giáo hăng say hoạt động và rao giảng, thì cũng có những nhà truyền giáo sống giống như chứng nhân Tin Mừng.

Việc tiểu đệ Charles de Foucaul người Bỉ trên đây có lẽ là tiêu biểu của không biết bao nhiêu nhà truyền giáo âm thầm lấy cuộc sống chia sẻ của mình như một chứng từ cho Nước Chúa. Tự trung tích cực hoạt động hay âm thầm sống chứng nhân, cả hai hình thức đều có chung một sứ mệnh, đó là làm chứng cho Đức Kitô và mở mang Nước

Chúa. Cả hai đều được sai đi, cả hai đều bị ràng buộc bởi một đòi hỏi cơ bản nhất mà Chúa Giêsu đã đề ra cho các đồ đệ khi Ngài sai các ông lên đường rao giảng Tin Mừng. Ngài nói với các ông: “Các con đừng mang theo túi, tiền, bao bị, giày dép và đừng chào hỏi ai dọc đường”. Như vậy, một cuộc sống siêu thoát một cuộc sống không lệ thuộc vào những của cải trần gian này, đó là biểu hiện tiên quyết của những chứng nhân Nước Trời.

Ra đi không hẳn là rời bỏ quê hương xứ sở của mình để đến một vùng đất xa lạ. Ra đi thiết yếu là ra khỏi chính mình, ra khỏi con người ích kỷ của mình để đi đến với tha nhân trong tinh thần hòa giải, yêu thương, phục vụ quên mình. Đó là ý nghĩa của mệnh lệnh mà Đức Giêsu trao ban các môn đệ khi Ngài nói: “Vào nhà nào trước tiên các con hãy nói: Bình an cho nhà này”. Hiện diện với tha nhân bằng tinh thần chia sẻ, cảm thông, tha thứ, đó là sự ra đi đích thực của nhà truyền giáo.

Giáo Hội tự bản chất là truyền giáo. Điều đó có nghĩa là Giáo Hội phải thể hiện ý muốn của Nước Trời mà Chúa Giêsu đã loan báo, nước của công lý, nước của hòa bình, nước của yêu thương, nước đó phải được tìm thấy trong Giáo Hội của Đức Kitô. Là thành phần của Giáo Hội, mỗi người tín hữu chúng ta tự bản chất cũng là một nhà truyền giáo. Điều đó cũng có nghĩa là những giá trị của Nước Trời cần phải được thể hiện trong chính cuộc sống của chúng ta.

Người tín hữu Kitô sẽ chỉ là người có tên gọi, có danh nghĩa mà không có thực chất nếu cuộc sống của họ chưa thực sự là một chứng nhân của Nước Trời. Trong một xã hội nếu chỉ có những lời lẽ rêu rao và những khẩu hiệu rỗng tuếch thì con người chưa đạt được những thực tại của Nước Trời, hơn bao giờ hết người tín hữu Kitô Việt Nam chúng ta đang đứng trước một thách đố lớn, đó là trở thành những điểm tựa đáng tin cậy, những chứng tử sống động của những thực tại Nước Trời.

Chúng ta sẽ phải sống như thế nào để những người xung quanh nhìn vào sẽ phải thốt lên sự ngỡ ngàng như các người Do thái ngày xưa nhìn vào các tín hữu tiên khởi đã phải thốt lên: “Xem kìa, họ thương nhau là dường nào”. Kitô giáo thiết yếu là một sức sống, sức sống ấy chính là Đức Giêsu Kitô, và sống đạo là sống bằng chính sức sống của Chúa Giêsu và truyền đạt sức sống ấy cho mọi người xung quanh. Chúng ta hãy xin Chúa mở rộng tâm hồn để đón nhận sức sống ấy và chia sẻ sức sống ấy với tất cả mọi người qua mọi thế hệ.

Sưu tầm

Nguồn: suykiemhangngay.net



GIẢI ĐÁP THẮC MẮC

TẠI SAO NGƯỜI CÔNG GIÁO ĐƯỢC GỌI LÀ “CON CHIÊN”?

Chúng ta vẫn thường nghe cụm từ “Con Chiên ngoan Đạo”, “con Chiên của Chúa”, “Đây Chiên Thiên Chúa”, “Các vị chủ chăn”, “các Đấng chăn chiên”, “Các vị Mục Tử”, “Chúa Chiên lành - Chủ Chiên”...

Dân Do thái - dân riêng của Chúa được gọi là “đàn chiên của Chúa”.

Chính Chúa Giê-su cũng được Thánh Gioan Tẩy Giả gọi là “Chiên” khi ông giới thiệu Chúa Giê-su với công chúng: “Đây là Chiên Thiên Chúa, đây Đấng xóa bỏ tội trần gian (Ga 1, 29).

Chúa Giê-su từng phán: “Ta đến để cho chiên Ta được sống và sống dồi dào” (Ga 10, 10).

Ngài lại phán: “Chiên của Ta thì nghe tiếng Ta, Ta biết chúng và chúng theo Ta” (Ga 10, 27).

Trong dụ ngôn về ngày phán xét, Chúa đã tách chiên ra khỏi dê. Chiên ở bên phải, dê ở bên trái. Chiên là người lành, dê là kẻ dữ (Mt 25, 32-33).

Vậy “Con Chiên” nghĩa là gì?

Trong xã hội Do Thái, con chiên là con vật rất hiền lành dễ bảo, thân thương gần gũi, chúng sống theo bầy đàn. Con Chiên được dùng làm biểu tượng cho những người hiền lành, đơn sơ, đạo đức.

Đạo Công giáo xuất phát từ Dân Do Thái, dân riêng của Chúa. Cho nên người Công giáo được gọi thân thương trìu mến là “con Chiên của Chúa”.

Cũng như người Việt Nam được biệt danh là con của Rồng, thì Biệt danh của người có Đạo chính là con Chiên.

Cụm từ “Con chiên ngoan Đạo” có nghĩa là những người Công giáo có lòng tin tưởng mạnh mẽ vào Chúa và nỗ lực thực hành lời Ngài dạy một cách tuyệt đối. Đó là một con chiên ngoan ngoãn, một con chiên biết yêu thương, một con chiên biết vâng lời Chúa dạy, một con chiên đạo đức, biết dâng hiến đời mình cho Thiên Chúa và tha nhân.

Tuy nhiên, như các cụ đã dạy: Hiền với Bụt, chứ không hiền với Ma.

Con chiên khôn ngoan của Chúa cũng vậy, con chiên đó sẽ không bị ai bắt nạt. Con chiên đó rất hiền. Nhưng Chiên đó chỉ hiền với Chúa chứ không hiền với ma, hiền với cái đúng chứ không hiền với cái sai. Chiên đó nghe và làm theo lời Chúa, chứ không nghe và làm theo lời

thế gian. Chiên đó tỉnh táo nghe lời chủ chăn thật thà, hiền lành, khiêm nhường, chứ không mê muội nghe lời của chủ chăn thuê, chủ chăn lợi dụng và chủ chăn gian ác.

Chỉ có 1 chủ Chiên duy nhất là chính Thiên Chúa. Còn các Đức Giáo Hoàng, các giám mục, các linh mục là các mục tử hay chủ chăn, nghĩa là những người được Chúa Chiên trao nhiệm vụ chăm sóc đoàn chiên.

Chủ chăn thật thì giống Chúa Giê-su, họ biết từng nỗi vui buồn sướng khổ của từng con chiên. Họ có lúc đi trước để hướng dẫn đàn chiên đến bến bờ bình an hạnh phúc, họ có lúc đi sau để chăm sóc và bảo vệ đàn chiên. Họ vui nỗi vui của chiên và đau nỗi đau của chiên, họ hi sinh tính mạng vì đàn chiên và không bao giờ lợi dụng con chiên của mình, họ được sai đến để cho chiên của Chúa được sống và sống dồi dào” (Ga 10, 10).

Chủ chăn thật là mục tử luôn có mùi Chúa và mùi chiên.

Chủ chăn giả là kẻ chăn thuê, kẻ đó chỉ biết túi tiền của chiên và chiên chỉ biết đến quyền uy của họ. Họ thường nhủ thầm: Ta biết tiền của chiên ta và các chiên ta biết quyền của ta.

Con chiên khôn ngoan của Chúa là con chiên luôn biết sám hối, tỉnh thức và cầu nguyện. Con chiên đó luôn khôn như con Rắn nhưng lại đơn sơ như chim Bồ câu. Con chiên đó không bị ai bắt nạt nhưng lại được rất nhiều người yêu mến.

Trong xã hội Do Thái, Con chiên cũng được dùng làm vật tế lễ cho Thiên Chúa để thể hiện tấm lòng thành và để đền tội.

Chúa Giê-su là Chiên Thiên Chúa, vì Ngài đã tự biến mình thành vật hy tế cho Thiên Chúa để xóa tội trần gian qua cuộc khổ nạn và cái chết của Ngài. Nhờ đó mà chúng ta được ơn Cứu độ và khỏi phải chết đời đời.

Chúa Giê-su chính là Mục Tử tối cao, mục tử duy nhất, chủ chiên duy nhất.

Mục tử Giê-su từng phán: Ta chính là Mục Tử nhân lành. Mục Tử nhân lành hy sinh mạng sống mình cho đoàn chiên.

Người làm thuê vì không phải là Mục Tử, và vì chiên không thuộc về anh, nên khi thấy sói đến, anh bỏ chiên mà chạy.

Sói vỗ lấy chiên và làm cho chiên tán loạn. Vì anh ta là kẻ làm thuê và không thiết gì đến chiên.

Ta chính là Mục Tử nhân lành. Ta biết chiên của ta và chiên của ta biết tôi. Như Chúa Cha biết ta và ta biết Chúa Cha, và ta hy sinh mạng sống mình cho đoàn chiên.

Ta còn có những chiên khác không thuộc ràn này. Ta cũng phải đưa chúng về. Chúng sẽ nghe tiếng ta. Và sẽ chỉ có một đoàn chiên và một mục tử.

Sở dĩ Chúa Cha yêu mến ta, là vì ta hy sinh mạng sống mình để rồi lấy lại.

Mạng sống của ta, không ai lấy đi được, nhưng chính ta tự ý hy sinh chính mình. Ta có quyền hy sinh và lấy lại mạng sống ấy. Đó là mệnh lệnh Cha ta mà ta đã nhận được (Ga 10, 11-18).

Mỗi người chúng ta cũng có thể là những con chiên đi hoang đàng vì bao năm xa cách Chúa, chạy theo dòng đời, bỏ quên tình Chúa, đánh mất niềm tin, thì hôm nay chúng ta biết quay trở về đoàn chiên của Chúa, trở thành con chiên hiền lành, khiêm tốn, và biết lắng nghe tiếng gọi Chủ Chăn.

Chúa Giê-su phán: Anh em nghĩ sao? Ai có một trăm con chiên mà có một con đi lạc, lại không để chín mươi chín con kia trên núi mà đi tìm con chiên lạc sao?

Và nếu may mà tìm được, thì Thầy bảo thật anh em, người ấy vui mừng vì con chiên đó, hơn là vì chín mươi chín con không bị lạc.

Cũng vậy, Cha của anh em, Đấng ngự trên trời, không muốn cho một ai trong những kẻ bé mọn này phải hư mất (Mt 18:12-14).

Chúa lại phán: “Chiên của ta thì nghe tiếng ta; ta biết chúng và chúng theo ta. Ta ban cho chúng sự sống đời đời; không bao giờ chúng phải diệt vong, và không ai cướp chúng khỏi tay ta.

CHÚA là mục tử chăn dắt tôi, tôi chẳng thiếu thốn gì. Trong đồng cỏ xanh tươi, Người cho tôi nằm nghỉ. Người đưa tôi tới dòng nước trong lành và bổ sức cho tôi. Người dẫn tôi trên đường ngay nẻo chính vì danh dự của Người (Tv 22).

Tuy nhiên, Chúa không thể chăn nuôi tôi, nếu tôi không gia nhập đàn chiên của Chúa và không lắng nghe lời chỉ dạy của Ngài.

Lạy Chúa, “Con van xin yêu Ngài làm con chiên ngoan đạo, Con van xin yêu Ngài dù năm tháng phôi pha, Con van xin yêu Ngài dù đời bao giông tố, Thương tin yêu nguyện cầu, nguyện dâng Cha đời con”.

Giuse Kích

Nguồn: ductinjesus.com



PHÒNG MẠCH MIỄN PHÍ

NHÌN DA CHUẨN ĐOÁN BỆNH

Bác sĩ Nguyễn Ý Đức

Trong tình trạng lành mạnh bình thường, da mịn màng, mềm mại không tỳ vết, không lộ diện lỗ chân lông, không khô mà cũng không nhờn mỡ. Da hồng hào biểu lộ sự lưu thông thoải mái của những mạch máu nhỏ li ti nằm ở phía dưới.

Trong cơ thể, da là bộ phận nặng nhất và trải rộng nhất. Nhiệm vụ của da cũng khá quan trọng, bao gồm:

- Điều hòa nhiệt độ cơ thể;
- Bảo vệ cơ thể với sự xâm nhập của vi khuẩn cũng như chất có hại;
- Thu nhận các cảm giác nóng lạnh, đau cũng như xúc giác và sức ép.

Do đó, mỗi khi các bộ phận khác trong cơ thể bị rối loạn, bệnh tật thì một số dấu hiệu báo động cũng xuất hiện trên da. Nhờ đó chỉ với quan sát làn da là bác sĩ cũng tạm thời chẩn đoán được một số bệnh nội khoa.

1- Da đau nhói nhói kèm theo ban đỏ ở một bên mặt hoặc thân mình.

Đây là dấu hiệu của bệnh Zona thần kinh Shingles mà người mình thường gọi là bệnh "giời leo" do loại virus của bệnh Thủy đậu mà ta mắc phải trước đây.

Virus nằm tiềm ẩn ở rễ dây thần kinh cảm giác quanh cột sống chờ khi nào cơ thể suy yếu vì stress, nhiễm trùng, tuổi già là tái xuất giang hồ, gây ra bệnh shingles với các mụn đầy mủ, rất đau trên da kéo dài có khi cả năm...

Trong trường hợp này, cần đi bác sĩ ngay để điều trị tới nơi tới chốn.

Người trên 60 tuổi cũng nên hỏi bác sĩ về việc chích ngừa shingles.

2- Những vết màu nâu ở mặt trước cẳng chân

Đó là dấu hiệu ngoài da của người mắc bệnh tiểu đường, trong đó các vi huyết quản nơi chân dễ bị tổn thương do va chạm nhẹ, máu thoát ra ngoài, tạo thành các vết bầm màu nâu gồ ghề như có vẩy.

Ngoài ra, bệnh tiểu đường cũng gây tổn thương cho các dây thần kinh ngoại vi ở bàn chân. Bệnh nhân mất các cảm giác đau, nóng, lạnh cho nên bị thường bị phỏng mà không biết, ngón chân bị nhiễm trùng loét lở, đôi khi bị hủy hoại teo chết (hoại thư), phải cắt bỏ.

3- Ung thư

Ung thư nội tạng có thể có các dấu hiệu trên da như vết đậm nhiều chất màu, vàng da và mắt, nổi ban đỏ trên da, một vùng da rất ngứa mọc lông... Các dấu hiệu này có thể xuất hiện trước, đồng thời hoặc sau khi đã tìm ra bệnh ung thư. Ở người mà ung thư đã thuyên giảm, các thay đổi trên da báo hiệu sự tái phát của bệnh.

4- Vàng da lòng tay bàn chân

Đây là dấu hiệu của tiêu thụ quá nhiều cà rốt, khoai lang ngọt hoặc dấu hiệu của bệnh nhược tuyến giáp vì quá nhiều chất beta-caroten trong máu.

Trong bệnh nhược tuyến giáp, tuyến không chuyển hóa được beta-caroten và chất này tích tụ trên da. Người bệnh thấy mệt mỏi, bải hoải, da khô lạnh và cần được điều trị.

Da vàng vì ăn nhiều cà rốt sẽ hết khi ngưng tiêu thụ rau củ này.

5- Vàng da toàn thân và mắt là dấu hiệu của suy gan kinh niên

6- Màng vàng nhạt chung quanh mi mắt, gàn mũi ở trẻ em và thiếu niên thường thường báo hiệu cho biết là lượng cholesterol trong máu lên cao.

7- Da toàn thân đậm màu

Trong bệnh suy nang thượng thận Addison, người bệnh có nước da sậm màu nhất là ở các vùng phơi ra ánh sáng, nhưng cũng có ở lòng bàn tay, bàn chân, núm vú, nách, vùng cơ quan sinh dục.

Bệnh do nang thượng thận tiết ra rất ít kích thích tố steroids nhưng có thể điều trị bằng cách bổ sung kích thích tố thiếu.

8- Các chấm màu đỏ tía trên da



Trong bệnh ban xuất huyết purpura, trên da của bệnh nhân có những vết ban mới đầu đỏ rồi chuyển sang đỏ tía trước khi mờ đi hoặc thành nâu nhạt. Đó là do các mạch máu dưới da bị suy yếu, dễ bị tổn thương, máu chảy ra ngoài và tạo ra các ban da như vậy.

Các vùng da hay bị đổi màu là cánh tay, cẳng chân, mu bàn tay.

Bệnh thường thấy ở người tuổi cao, ngoài 65, da mỏng với thời gian dễ bị ánh nắng mặt trời gây tổn thương. Dùng các loại thuốc như aspirin, thuốc loãng máu, vitamin E, rượu, steroid, Gingo Biloba cũng làm bệnh trầm trọng hơn.

Với các dấu hiệu này, cần đi bác sĩ để khám chẩn bệnh rồi điều trị.

9- Ra nắng, quay về nhà thấy nổi ban đỏ cùng mình

Đây là trường hợp xảy ra cho một số người, mỗi khi đi ra ngoài nắng về thì thấy trên da nổi lên những nốt tròn đỏ kích thước thay đổi từ các chấm nhỏ tới từng vùng lớn rộng tới vài phân. Ban đỏ rất ngứa và thường thấy ở vùng phơi nắng như cánh tay, cổ đôi khi ở mặt, kéo dài cả mấy giờ. Đó là hiện tượng nhạy cảm với tia nắng ở một số người đang dùng một số thuốc như thuốc lợi tiểu thiazide chữa cao huyết áp; thuốc chống dị ứng, thuốc kháng sinh tetracycline, chống trầm cảm, thuốc trị trứng cá tetrinoin... Hóa chất trong các dược phẩm này tạo ra các thay đổi trong cơ thể khiến cho con người trở nên nhạy cảm với tia nắng.

Nên nói với bác sĩ coi lại các dược phẩm đang dùng và đổi thuốc, nếu có thể được.

10- Da mặt nhợt nhạt, móng tay xanh

Nhiều người, đặc biệt là quý vị cao niên thường có lớp da mặt và da lòng bàn tay bì bì nhợt nhạt và lớp mô bào dưới móng tay nhờ

nhờ xanh. Họ ở trong tình trạng thiếu máu thường là do thiếu khoáng chất sắt hoặc xuất huyết bao tử. Môi miệng, nú răng cũng mất màu hồng thường lệ. Ngoài ra họ cũng bị mau mệt, nhức đầu, chóng mặt, hụt hơi thở.

Nên hỏi ý kiến nhà dinh dưỡng để bổ sung chất sắt cũng như gặp bác sĩ để tìm ra nguyên nhân gây ra các dấu hiệu trên da này rồi điều trị.

11- Bắp chuối nổi gân xanh loằng ngoằng



Đó là những mạch máu ở bắp chuối đã mất tính đàn hồi, giãn mở rộng ra và chứa đầy máu gọi là bệnh căng giãn tĩnh mạch varicose veins.

Bệnh thường thấy ở nữ nhiều hơn nam, cao tuổi nhiều hơn thanh niên. Phụ nữ có thai, người mập phì, người phải làm công việc cần đứng lâu thường hay bị bệnh này.

Tĩnh mạch dẫn máu từ dưới chân về tim. Sức căng của bắp thịt ép vào mạch máu, sức đàn hồi của tĩnh mạch cùng những chiếc van một chiều trong tĩnh mạch giúp máu lưu thông ngược lên trên. Nếu vì lý do gì mà các thành phần hỗ trợ này suy yếu, máu tụ lại trong tĩnh mạch, giãn căng ra. Thế là ta bị varicose veins. Đi lại sẽ khó khăn và đau.

Cần đi bác sĩ để điều trị kéo biến chứng như máu cục, tắc nghẽn lưu thông máu chi dưới có thể xảy ra.

Trong khi chờ đợi, ra tiệm thuốc tây mua đôi vớ đàn hồi, ép tĩnh mạch để tránh ngưng tụ máu ở bắp chuối; tránh nâng nhấc vật nặng, tránh đứng lâu...

12- Da bị tróc

Từng mảng biểu bì bị tróc khỏi da thường xảy ra trong bệnh suy chức năng tuyến cận giáp (hypoparathyroidism), bệnh nấm biểu bì (ringworm), bệnh vẩy nến (psoriasis).

13- Bàn chân bàn tay lạnh giá

Nhiều người than phiền sao bàn tay bàn chân giá lạnh, mất cảm giác, da đổi màu khi thời tiết lạnh hoặc khi tâm thần căng thẳng, thì được bác sĩ giải thích rằng, đây có thể là hiện tượng Raynaud, xảy ra khi máu lưu thông tới các nơi này giảm vì mạch máu co lại hoặc bị tắc nghẽn.

Bệnh thường thấy nhiều hơn ở phụ nữ và người trung niên tuổi từ 15-30 sống nơi thời tiết lạnh. Da đang màu hồng đột nhiên chuyển sang trắng bệch rồi xanh cộng thêm cảm giác tê tê kéo dài cả nửa giờ. Hiện tượng giá lạnh này cũng xảy ra ở mũi, môi, tai, núm vú. Nguyên nhân chưa biết rõ, có thể là do lupus ban đỏ, vữa xơ động mạch, thấp khớp, xơ cứng bì (scleroderma).

Cần đi bác sĩ chuyên môn để được điều trị.

Giảm thiểu rủi ro khiến bệnh xảy ra như đừng hút thuốc lá, giảm cà phê, bớt căng thẳng tinh thần, năng vận động cơ thể, không đi chân đất, tránh thương tích cho bàn tay bàn chân; không mang tất quá chật, tạm thời tháo nhẫn. Khi lên cơn, đặt bàn tay vào nách, xả nước ấm lên bàn chân bàn tay, massage thoa bóp cho máu lưu thông.

Trên đây là mới kể sơ qua mấy biểu hiện trên da của một số bệnh nội tạng. Cho nên, nếu chỉ dành dăm mười phút quan sát da là ta đã tìm ra một vài dấu hiệu bất thường. Nhưng xin chớ tìm cách bôi che tẩy xóa nơi mỹ viện mà nên cho bác sĩ của mình hay.

Vì bất thường có thể báo động một bệnh nào đó trong cơ thể.

CHIA BUỒN

Được tin Cụ bà Anna Nguyễn Thị Xuân, thân mẫu anh Tôma Aquinô Thân Văn Mỹ, Trưởng Ban chấp hành CĐ LCTX Miền Gialai, đã về nhà Cha ngày 07/06/2021. Hưởng thọ 97 tuổi.

Cộng đoàn LCTX liên giáo phận chân thành chia sẻ niềm tiếc thương cùng Anh và Gia quyến. Nguyện xin Thiên Chúa thương xót, cho cụ Anna sớm được hưởng hạnh phúc trên Nước Trời.

Mục lục

✠ Lá Thư Linh Hưởng tháng 7/2021	02
✠ Sống Lời Chúa	03
✠ Học Hỏi Linh Đạo	
◆ Tìm hiểu TC Dung Nhan Lòng Xót Thương (B 66)	11
✠ Tin tức & Sinh hoạt	
◆ Tin CD LCTX TGP Sài Gòn	15
◆ Tin HH LCTX GP Xuân Lộc	17
✠ DIỄN ĐÀN:	
◆ Sống LCTX trong mùa đại dịch	19
◆ Thánh Giuse, người cha dịu dàng	23
◆ Ngày Quốc tế Ông bà và người cao tuổi	25
◆ Môi trường gia đình	29
◆ Ý nghĩa và giá trị của sự đau khổ	33
◆ Công thức lạ	39
◆ Hãy sống như sẽ chết	44
◆ Một vị Thánh dám nghĩ lớn trong đời tu	47
◆ Sức mạnh của sự thinh lặng	52
◆ Bình an	54
✠ Giải đáp thắc mắc:	
◆ Tại sao người Công giáo được gọi là “con chiên”	56
✠ Phòng mạch miễn phí :	
◆ Nhìn da chuẩn đoán bệnh	59